DÉPÔT LÉGAL

Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

NĂM THỨ SÁU SỐ 464 . MỖI SỐ NĂM XU 壬申年正月廿二日 NGÀY THỨ BẢY 27 FÉVRIER 1932

17339

• GIÁ BÁN

	ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm	5$00	6$00
Sáu tháng	2.80	3.50
Ba tháng	1.50	2.00

Mua báo phải trả tiền trước.
Thơ và mandat gởi cho M. TRẦN-ĐÌNH PHIÊN. — Ai đăng quảng-cáo, việc riêng, xin thương-nghị trước.

TIẾNG-DÂN

聲 La Voix du Peuple 民

Chủ-nhiệm kiêm Chủ bút
HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý
TRẦN ĐÌNH-PHIÊN

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

BÁO-QUÁN
Số 193, đường Đông-ba, Huế
Hộp thơ: số 61
Giây thép nói: số 62
Giây thép: TIENGDAN — Huế.

Nước hèn thì không có cái gì là ngoại-giao.

CÂU CHUYỆN NGOẠI-GIAO Trung-Hoa

Vì cuộc Trung Nhật xung-đột mà thay người luôn luôn

Ở nước Nam ta mà nói chuyện ngoại giao là ở về thời đại triều Tự-Đức kia, chớ từ đó về sau không biết việc ngoại giao là gì, vì đã có nước Pháp đởm đương nên người mình không phải lo, mà cũng không được lo. Tuy vậy, ở vào thời đại nhân loại giao thông nầy, những việc liên hợp và xung đột trên quốc tế, có cái ảnh hưởng to tát, mình dầu không đương đầu trực tiếp trên sân khấu ngoại giao, mà những mối gián tiếp, thường thường có chỗ lợi hại quan thiết: như Đức Pháp chiến tranh mà người mình cũng hùn vào một ít, cả người và của; kim dung ở các nước trồi sụt bất thường mà đồng bạc ở ta cũng không đứng yên nơi bản vị. Đại để những chuyện dăng dính, dầu cho là chuyện ngoài trời mà cũng lay chuyển đến cuộc sinh hoạt của người mình. Huống chi như chuyện Trung Nhật xung đột hiện thời, kẻ một bên hẻ kia. Vậy xét qua câu chuyện ngoại giao Trung hoa cũng không phải là việc phiếm.

Lịch sử ngoại giao thất bại của Trung-hoa về trước không kể, chỉ nói trong khoảng Trung Nhật xung đột gần đây, chỉ mấy tháng trời mà thay đổi đến mấy nhà ngoại giao; thay đổi như thế, có ích lợi gì cho cuộc ngoại giao ấy không?

Theo trường hợp ngoại giao mà xét thì những nhà ngoại giao lão luyện lịch duyệt vẫn có thu được kết quả thắng lợi: như Bismarck trước khi khai hấn với Pháp, ly dán các nước thân thiện với Pháp, làm cho nước Pháp phải cô; trong trận Âu-chiến, nước Pháp cũng thi thủ đoạn ngoại giao làm cho các nước đi về phe mình mà nước Đức bị thất bại. Công hiệu ngoại giao ở thời đại cạnh tranh ngày nay rõ ràng như thế. Song dầu thế nào mặc lòng, muốn cho ngoại giao được thắng lợi cần phải có hai điều cũng đi theo: một là võ lực, hai là dân khí. Dân khí trong nước trên dưới một lòng, gặp việc ngoại giao mà có điều gì tổn hại đến quyền lợi thì toàn cả các đoàn thể trong nước cũng hết lòng làm hậu thuẫn cho nhà ngoại giao. Như vậy mà không điều giải được, đến đổi xảy ra những việc nhục quốc táng quyền, thì ngư-lôi thiết giáp, chiến hạm lục quân, kéo ra mà đối phó. Hiện tình trên thế giới, các nhà ngoại giao nổi tiếng, chẳng phải chỉ tài cấu chiết xung đầu lưỡi mà thôi, mà nhờ hai cái sức hậu thuẫn kia nhiều.

Trung-hoa thì có được thế đâu! Nói về dân khí thì ở dưới chánh thể chuyên chế mấy trăm đời mới ngóc đầu giậy, chưa rõ lợi hại ngoại giao thế nào; trừ một ngọn tẩy chay hàng hóa ra thì không có cái gì đủ làm hậu viện cho nhà đương cuộc. Nói về võ lực thì lâu nay chỉ dùng về cuộc nội chiến, bao người tốn của; đã không bồi bổ thêm binh lực mới cho được sung túc, mà binh lực sẵn có cũng vì cái cớ chia rẽ dành xé mà mất cả năng lực tự vệ. Đó là chưa kể bọn quân phiệt cùng chánh đảng nghi kỵ nhau mà dòm ngó nhau. Nội lực như thế mà cầu cho nhà ngoại giao được thắng lợi, có lẽ nào được!

Kìa xem những tay đương chức ngoại giao Trung-hoa, nhu nhược như Vương-chính-Đình chẳng nói làm gì, đến như Thi-triệu-Cơ ở Quốc-Liên, cái tài biện chiết cang quyết cũng chẳng phải là tầm thường. Ngoại trưởng mới là Trần-hữu-Nhân cũng là tay cứng, xem anh ta thủy chung chủ trương đối Nhật tuyệt giao mà bác riết cái phương châm «bất để kháng» của Tưởng, cho là thất sách, không phải là có định kiến hay sao? (Trần từ chức là vì chánh sách đối Nhật tuyệt giao của Trần không ai tán đồng). Những nhà ngoại giao như thế, so với triều Mản thanh trước đã hơn xấp mấy mà hiện thời Trung-hoa cũng chưa tất có người nào hơn nữa, thế mà vì không có hậu thuẫn, đành phải bó tay mà từ chức. Mới rồi chánh-phủ Nam-kinh đã dùng La-văn-Cán sung chức ngoại trưởng.

« Đàn bà dẫu khéo mà không gạo cũng không sao nấu cho ra cơm », nếu nội tình Trung-hoa mà cứ như ngày nay thì dầu có tay ngoại giao lão luyện tinh xảo cho mấy cũng không ăn thua gì.

Ngoại giao! ngoại giao! ai nói đến ngoại giao trước phải xem sau lưng mình ra thế nào. Không những nước nầy với nước kia, dầu việc giao thiệp nhỏ nhỏ cũng thế, lời nói trống với bàn tay trắng, ở vào thời đại cạnh tranh nầy không ai đếm xỉa vào đâu!

Khí-ưu-Sinh

16 LẦN SINH ĐÔI

Về đời nhà Châu có bà mẹ sinh 4 lần được 8 người con trai, sau đều thành tài, người đời truyền làm chuyện lạ. Mới rồi một tờ báo Tàu, có chép chuyện đời Mãn-thanh tại thành Quảng-đông có một người đàn bà 16 lần sinh được 32 người con. Thật là chuyện xưa nay chưa có.

Nguyên lúc ấy Lưu-nghiêu-Trang, tổng đốc Quảng đông, thường hay vy hành để xét đều tật khổ trong dân gian, có người dẫn Lưu đi vào đường hẻm phía tây thành ấy, đến một đường phố hơi rộng, thấy một nhà buôn tạp hóa nho nhỏ, có bày 3 cấp vàn, trên vàn ấy có trên 10 đứa con ngồi chơi, lớn nhỏ sâm si nhau; một người đàn bà sồn sồn ngồi bên cạnh cho hai đứa nhỏ bú. Lưu chắc là con song sinh, hỏi người dẫn đường, người ấy nói là con anh Giáp kia. Lưu kêu Giáp lại gần hỏi.

Giáp thưa:

« Tôi họ Trần, dân huyện Nam-hải, nay 44 tuổi, cưới vợ lúc 16 tuổi, đến 17 tuổi thì song sinh, từ đó trở đi cứ cách năm thì sinh, đều sinh đôi và con trai cả. Nay đã 16 lần sinh, cọng 32 đứa con, đứa lớn đã 28 tuổi, đứa nào đến 12 tuổi thì cho đi làm thuê kiếm ăn, vì nhà nghèo lắm. Đi làm thuê đã 18 đứa, còn trong nhà chỉ 14 đứa. Hiện 2 đứa nhỏ sau mới 5 tháng. Lưu bảo kêu đứa con đầu về xem, rồi bảo Giáp rằng: «ngày mai có ai đem tiền của cho thì cứ nhận». Sáng ngày quả có cái xe, xe hai rương tới, trong có 64 cây trừu và 320 lượng bạc nghĩa là cho mỗi đứa con là 2 cây trừu và 10 lượng bạc.

Cũng may cho cái gia đình ấy, sinh vào thời đại xưa, chớ sinh vào thời đại nầy thì không khỏi chết đói.

VẬN-VĂN

Ngâm đời

Đêm nằm sực tỉnh nghĩ trò đời,
Càng nghĩ càng thêm chán ngán thôi!
Sân khấu đỏ đen phường dả dối,
Đường trường danh lợi khách đua bơi.
Cực lòng đói phải đào long đất,
Đánh bạc thua toan bán cả trời.
Thêm nỗi ngoài tai nhiều chuyện mới,
Sấm vang sóng giậy khắp cùng nơi

V. Ng.

Tiếc xuân

Trời xuân kia hết, bóng xuân qua,
Chín chục thiều quang được mấy mà
Da dả đêm trường con cuốc gọi,
Ăn sân ngày hạ cái ve ca.
Nắng chói tưng bừng khô cuống lá,
Mưa tuôn ùm tả rụng đài hoa
Xuân đi mấy độ xuân về nữa,
Mỗi cái xuân sang mỗi cái già.

Quyền-Thanh

Tin ông Thân-trọng Dược

Ông Thân trọng Dược, hồi làm tri phủ Hòa đa (Bình thuận) bày ra vụ cọng sản giả để hãm hại dân phủ ấy. Việc ấy, không ai còn không biết. Nay đã có tin đích xác rằng ông ta đã bị cách chức, tước khử phẩm hàm, lạc hồi dân tịch.

DÙNG MÁY BAY GIEO GIỐNG

Sự dùng máy bay để gieo giống bên Nga đã có kết quả. Những ruộng bị ngập nước ở tỉnh Co-Băng (Kouban) đều dùng máy bay mà gieo cả. Những ruộng ấy cứ mỗi mẫu tây (vuông vức mỗi chiều 100 thước) mỗi năm sinh sản được tới 4.500 kilos lúa.

VIỆC THẾ-GIỚI

Tình hình Thượng hải

Thượng-hải, 16 Février. — Quân Tàu với quân Nhật vẫn cứ đánh nhau luôn luôn ở Thượng-hải. Đã hai ngày nay quân Tàu đóng ở Nam-thị, gần tô địa Pháp, đã kéo đi Ngô-tùng. Thủy quân Nhật ở Hạp bắc phải dời đi nơi khác, có lẽ: quân đến thế.

Thượng-hải, 16 Février. — Trả lời cho tổng lãnh sự Pháp và tổng lãnh sự Mỹ, tổng lãnh sự Nhật nói đã ra lệnh không cho tàu bay bay liệng trên tô-giới quốc-tế nữa, trừ ra khi nào cần kíp lắm. Tuy vậy hôm nay cũng có 4 chiếc tàu bay Nhật bay trên tô-địa Pháp.

Bức thơ phản kháng của bộ ngoại giao Tàu

Thượng-hải, 16 Février. — Bộ ngoại-giao Tàu mới rồi có cho đại sứ Anh và Mỹ, một bức thơ phản kháng việc quân Nhật đóng tại tô-giới quốc tế. Trong bức thư ấy, có một đoạn như sau nầy:

« Chính phủ Trung-hoa tuyên bố dùng những phương pháp tự vệ đối với chánh-sách xâm lược tàn ngược của người Nhật. Nếu có xảy ra những sự thiệt hại hoặc về mạng người hoặc về gì gì trong tô-giới quốc-tế, Tàu không chịu trách nhiệm.

Ở Hạp bắc

Thượng-hải, 17 Février. — Quân Tàu với Nhật bắn lẫn nhau cả đêm, và luôn buổi mai, tại Hạp bắc. Đạn và trái phá rớt xuống tại tô giới quốc tế làm bị thương rất nhiều người; trong số ấy có 2 người lính thủy Anh.

Một quả bom rớt xuống ở Seechuen. Road, chính giữa tô-giới quốc tế, làm một sở gì của người Nhật bị thiệt hại rất nhiều

Nhật gởi tối hậu thơ cho Tàu

Thượng-hải, 18 février. — Đại biểu tướng Nhật là Uyeda cùng đại biểu tướng Thái-đình-Khải thương thuyết nhau, nhưng không kết quả gì, nên Uyeda đã trao cho Thái đình-Khải bức tối hậu thơ có những điều sau nầy:

1) Đạo binh 19 của Tàu phải rút ra khỏi chỗ giáp-giới tô-giới quốc-tế 20km; hạn đến chiều ngày 20, lúc mặt trời lặn.

2) Quân Nhật quân Tàu chịu lui, sẽ không đi tới trong vùng Hongkeu, không bắn vào quân Tàu.

3) Bao nhiêu phương pháp bài Nhật phải đình chỉ hết.

4) Phải cam đoan bảo hộ tính mệnh và tài sản của kiều dân Nhật.

5) Người Nhật không nói rõ cách hành động của mình trong khi người Tàu không nhận những điều đó ra thế nào.

Những hội viên trong hội-đồng hành chính của Quốc-dân đảng có mặt tại Thượng-hải, tuyên ngôn rằng bất kỳ chánh sách gì hễ làm cho Thượng hải mất giây liên lạc về chính trị với Trung hoa là Trung hoa không thể nhận được.

Tờ tối hậu thơ của Nhật đã gởi cho đại sứ các nước.

Thượng-hải, 19 Février. — Đại biểu tướng Thái-đình-Khải quan Đốc đạo quân thứ 19 tuyên bố rằng bức phúc thư phản đối bức tối hậu thư của Nhật đến chiều hôm nay sẽ gửi.

Đại sứ Pháp Wilden đã cùng các đại sứ Anh, Mỹ, Ý vận động với đại sứ Nhật, đại sứ Nhật tuy nói không mong có cuộc xung đột, nhưng xem ra ít có hy vọng tránh được sự chiến tranh lắm.

Hiện nay vẫn còn có bom rơi vào tô giới công cọng, đại sứ Pháp, Anh, Ý đã chất vấn các lại Trung Nhật để sau nầy khỏi xảy ra những việc như thế nữa.

Các viên lãnh sự Anh, Mỹ yêu cầu kiều dân nước mình bỏ miền tô giới ở phía Bắc Long chậu và gần Hoàng phố đi nơi khác vì ở đấy sắp có chiến tranh.

(Xem qua trang 4)

CHUYỆN THIỆT

CHUYỆN MỘT NGƯỜI XỎ LÁ CÓ TIẾNG

VI. — CÂU CHUYỆN CỦA TÔI VỚI MÈ-XỪ M.

Tôi còn ngồi phòng giấy xem sách, bỗng chốc nghe có tiếng gõ cửa. Tiếp theo mấy tiếng gõ ở cửa phòng, một người lạ mặt bước vào.

— Xin chào Tiên-sinh. Tôi du học bên Pháp vừa về, mới cùng anh em lập một tờ báo quốc-văn ở Saigon, nay ra đây có ý để khảo sát tình hình Trung-kỳ.

— Ông học ở trường nào bên Pháp?

— Ở Montpellier.

— Vậy thì ông có biết Ng. v. R chớ? (R. là em ruột tôi).

Người khách bộ bỡ ngỡ, nhưng trả lời ngay:

— Có lắm.

— Vậy học có khá không?

— Giỏi lắm. Toán pháp thì vừa, chớ văn chương thì cừng lắm.

Tôi ngạc nhiên. Em tôi học thuốc bên ấy, chớ có văn chương toán pháp gì đâu! ngạc nhiên mà sinh nghi. Nghi nên nghĩ đến *Mè-xừ M.* Số là xưa nay tôi chưa từng gặp *Mè-xừ M.*, nhưng thường nghe anh em nói đến luôn, lại biết *Mè-xừ M.* ở ngục vừa được thả ra mới ba bốn hôm nay, nghĩ có lẽ mè-xừ đến thăm mình chăng. Bên liếc mắt nhìn lại hình dung người khách thiệt kỹ, thì thấy một người thấp, nhỏ, da hơi đen, trán gồ, cặp mắt to và lanh, mũi hẹp, miệng nhỏ, cằm nhọn. Thiệt in hình dung *Mè-xừ M.* như anh em đã hay tả, chớ không sai một mảy. Tôi đánh liều đổi hẳn câu chuyện.

— Tôi xin chào *Mè-xừ M.* Tôi nghe tiếng Mè-xừ đã lâu, nhưng bây giờ mới được gặp, thiệt lấy làm vui. Làm một nhà viết báo, khi được gặp một vị đại văn chương hay đại chánh trị, cũng có khi được gặp một vị « đại xỏ lá », như thế mới là đủ. Mè xừ là một người tài tri, tuy tài tri về khoa « xỏ lá », nhưng cũng là tài tri. Xưa nay, mè-xừ chỉ dùng thủ đoạn « nói láo » để kiếm tiền. Nay gặp tôi đây, tôi vui lòng kính mè-xừ đôi ba đồng để ăn uống chơi, song tôi chỉ thỉnh cầu một chuyện, là một lần trong cả đời người của mè xừ, xin mè-xừ dùng thủ đoạn « nói thiệt » để trả lời với tôi mấy câu hỏi sau nầy.

Khách nhăn, — chính *Mè-xừ M.* thiệt — nghĩ một lát rồi nói: « tôi bằng lòng ».

— Mè-xừ nay mấy tuổi?

— 24 tuổi.

— Trước học chữ tây có nhiều không?

— Đến lớp nhì.

— Xưa kia làm gì?

— Có làm loong-toong một lúc.

— Mè xừ đã cất gạt thiên hạ được mấy lần?

— Nhiều lắm, nói không xiết.

— Những chuyện gạt cu ly xe ở Huế, gạt cụ già ở Quảng-nam, gạt thầy ký ở Tourane v. v. có không (tôi bèn thuật đầu đuôi các câu chuyện như ở trên đã kể cho nghe)?

— Tiên sinh làm báo thì phải, chớ hay thò mò lắm, mà thò mò đúng cả đó.

— Phải ở tù mấy lần rồi?

— Hai lần rồi.

— Bây giờ ở tù ra định làm gì?

— Định dở lại cái thủ đoạn « gạt » để kiếm ăn, chớ còn định gì!

Y lời hứa, tôi móc túi lấy 3$00 cho *Mè-xừ M.* rồi đưa Mè-xừ ra khỏi cửa. Khi Mè-xừ bước ra, tôi có ý dòm theo, thì thấy đi hơi một nước không ngó lại. (HẾT)

Biết chuyện

Vị-trí của vận-văn trong văn-giới ta

NHỮNG ĐIỀU ĐẶC SẮC CỦA VẬN VĂN

Vận-văn là một lối văn trong các thứ văn khác. Ai đã mải miệt trong nghề văn, tất công nhận rằng về mặt lý-trí, vận-văn không được rõ ràng tinh tế xác tạc bằng tản-văn (văn xuôi), song nói về cảm tình và mỹ-thuật thì vận-văn vẫn có một cái đặc sắc tự đứng được một mình. Nên vận-văn mà tả được hùng hồn khẳng khái, ý tứ thâm trầm mà hứng vị đằm thắm, thì người ta đọc đến tự nhiên sinh mối cảm xúc, có một cái mãnh lực vô hình, không kém gì văn xuôi. Văn hào Pháp Voltaire tiên-sinh có nói rằng: «Vận văn có một cái giá-trị mà nhiều người không nghĩ đến là nhiều ý mà ít chữ hơn văn xuôi». (Une mérite de la poésie dont bien des gens ne se doutent pas, c'est qu'elle dit plus que la prose et en moins de paroles que la prose.)

Nay nhân lời Voltaire tiên-sinh nói trên mà suy nghiệm ra thì thấy công hiệu vận văn có những điều đặc sắc như sau nầy (đây là chỉ nói vận-văn có giá-trị, chớ không phải nói gồm thứ văn nhảm nhí như một số nhiều văn sĩ ta viết bất thành cú kia đâu, độc giả chớ hiểu lầm):

1) Dễ đọc, dễ truyền tụng. Văn xuôi dầu hay thế nào, không phải người thông hiểu thì ít thích đọc, hoặc đọc không hết bài, và đọc rồi quên rồi. Đến vận văn thì đọc đã êm tai, mà người nầy đọc ra, người kia nghe cũng nhớ được, không đợi ghi chép, chỉ truyền khẩu nhau mà lưu truyền được lâu và xa, vì có cái âm vận tự nhiên.

2) Dễ nhớ và mau cảm xúc. Một bài văn xuôi mấy trương, trong có dẫn một vài câu ca dao, hoặc câu thi, câu ca ấy, không phải có ý nghĩa lý trí gì hơn toàn bài kia đâu, song sau khi người ta đọc qua bài ấy, thử hỏi nhớ những câu gì, thì tất nhiên ai cũng nhớ câu ca và câu thi kia trước mà sau mới nhớ đến ý tứ trong bài.

3) Hợp mối ưa thích của phần đông. Phàm văn xuôi chỉ người có học mới chịu xem chịu nghe, còn người không học thì sinh chán; vận văn thì bất kỳ đàn bà trẻ con, làng chài phu củi, đều nghe như nghe ca đờn thổi nhạc vậy.

Kể qua mấy đều, đủ thấy đặc sắc của vận văn ngoài mỹ thuật ra có những hiệu lực như thế.

(Xem tiếp trang 2 cột 1)

Bán chai cù làm giàu

Ở Luân-đôn có một người, con nhà nghèo, chỉ chuyên một nghề bán chai đựng rượu cũ, trên mười năm nay đã chứa được một số tiền thật to là 300 phang vàng. Làm giàu là tại có chuyên nghề, chớ không phải có nghề sang nghề hèn. Ở xứ Cổ Việt ta biết bao nhiêu người làm nghề sang, như quan lại, văn-sĩ v. v. mà lắm kẻ nợ chất mèm không sao trả cho rồi được!

ANNAM LỊCH SỰ
HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ JOB

VỊ TRÍ CỦA VẬN VĂN TRONG VĂN GIỚI TA

(Tiếp theo trang nhất)

Một cái chứng nghiệm đích xác là vận-văn ở trong văn giới nước ta: Nước ta thuở nay học theo Hán-văn, nên người không học Hán văn thì đối với những bài văn bằng chữ Hán, nghe như vịt nghe sấm, xem như trông vào rừng rậm, đều ấy cố nhiên. Đến như quốc-âm, ngoài ca dao và thi ca ra mà soạn thành văn chương, từ Hàn-Tuyên Nguyễn-Cố về sau, nào phải là ít, mà ở trong há lại không có văn xuôi cùng tư trát sách vở nầy nọ; thế mà chẳng nghe ai truyền bài gì cho trọn bài, duy có Phan-Trần, Kim Vân-Kiều, Chánh-phụ-ngâm, Cung-oán, cùng bao nhiêu những văn thì khác, khắp cả trong nước, lớn bé già trẻ, đàn ông, đàn bà, kẻ sang, người hèn, nơi nào hạng nào cũng nghe người truyền tụng, có kẻ thuộc cả bộ truyện, có kẻ nhớ được sự tích, và phần nhiều cũng lặp được 5,10 câu để ca ngâm tiêu khiển và dùng xen vào câu chuyện. Nay thử hỏi người Việt-nam ta những sách có giá-trị của người mình như: Vạn-kiếp-bí-thư, Vũ-biên tập-lục cùng Hồ-trường-xu-cơ v. v., trăm người đến 99 người không đọc được toàn đoạn gì trong sách ấy, trái lại hỏi: «Trăm năm trong cõi người ta.» «Thuở trời đất nổi cơn gió bụi» cùng «Đã mang kiếp ở trong trời đất...» nói chuyện gì, thì nhiều người không chỉ trả lời mà lại đọc luôn cả đoạn kia nữa. Xem thế thì rõ câu nói của Voltaire tiên sinh là lời nói kinh-nghiệm mà giá-trị. Vị-trí vận văn ở trong văn giới, có đều quan hệ và ảnh hưởng cũng sâu xa, không nên xem là đồ chơi mà đọng đâu viết đó và gặp gì xem nấy, làm cho mất cái giá trị của nó, không những không ích mà thêm ra mối hại vậy.

Ký-giả xin thuật một đôi bài có giá trị trong vận văn ta về khoảng gần đây cung cho độc-giả thưởng giám.

(Còn nữa)

Hà hử-Nhân

GIẤY ÍT CHUYỆN NHIỀU

Hôm 15 mới rồi, do chiếc tàu Doumer, một viên đội vì nhiều lẽ cảnh sát tây nam đã giải đi Côn-lôn hơn 42 tù phạm bị án khổ sai giam tại khám lớn Saigon.

Tên Huỳnh-văn-Trọng hôm 7-2 giả làm mật thám vào nhà người đàn bà góa ở Nam-vang (Cao-mên) dọa nạt lấy của, bị bại lộ, đã bị bắt, nay mai sẽ ra tòa.

Không biết vì cớ gì một tên lính khố xanh tên là Nghiêm, tùng sự với viên Bang-tá tổng Thịnh-quả, phủ Đức thọ (Hà-tịnh), hôm 13-2 vừa rồi khi đi tuần về không chịu vô nhà, đứng ngoài sân rút súng bắn đùng đùng 45 phát vào chủ (viên Bang-tá) và mấy người đồng sự của anh ta, nhưng may không có phát nào trúng.

Nghe nói chính phủ Trung kỳ lập cách Bảo-mê-thuột chừng 60 cây số một cái đồn; 15 lính ở Bảo-mê-thuột lên canh gác tại đó.

Cử-Tựu mới bị viên Bang tá Đặng-sơn thuộc phủ Anh-sơn (Nghệ-an) bắt. Người ta nói cũng một tay trong hội kín.

Bắt được Cử-Tựu, lại khám phá được một tổ Hội kín nữa ở trong rừng làng Tào-giang. Khi viên Bang tá đến thì các đảng viên chạy vào rừng hết chỉ khám thấy được nhiều giấy má và tương thực mà thôi.

Nuôi ếch

(Tiếp theo)

Đồ ăn và chỗ ở của ếch con. — Khi ếch con đã được hai tháng, nó thường nhảy lên bờ đi kiếm ăn. Đồ ăn của nó là trứng cá, cá con, ốc hến và sâu bọ. Nó đi bắt sâu bọ như vậy rất có ích cho nhà nông, vì mùa màng không bị sâu bọ phá hại. Nó lại thích bắt ong mà ăn. Lúc ong rúc đầu vào hoa để hút mật thì ếch đứng rình mà đớp ngay lấy, rất lẹ. Tuy ong có ngòi để đốt, nhưng ếch thuộc về loài máu lạnh, có bị ong đốt cũng không việc gì. Sau bắt, phải nhớ rằng ếch thích ăn trứng cá và cá con, vậy không nên nuôi nó ở những nơi gần cá con hoặc cá đẻ. Tuy vậy ở chỗ nào nước không sâu và không có thể nuôi cá được thì nên bắt mấy con cá chép đực và mấy con cá chép cái thả vào chỗ nuôi ếch cho nó đẻ. Ếch con ăn được trứng cá rất mau lớn.

Đến mùa rét ếch con không ăn uống gì; nó lụ cả lại một nơi, rúc đầu xuống bùn mà đợi cho tới mùa xuân mới lại đi kiếm ăn. Về mùa hè, nếu trời nắng quá mà nước cạn đi mất nhiều thì ếch lần cả vào dưới những viên đá, chờ trời mưa mới thò đầu ra. Vì thế khi đó thường thấy rất nhiều ếch.

Nuôi ếch ba năm rồi đem bán; nếu nuôi nhiều phải cho nó ăn thêm những thứ nầy: ruột cá, huyết bò, gan bò, thịt bạn nhạn; thỉnh thoảng cũng nên bắt ốc vặn, giun, dun, dế cho nó ăn. Ở những chỗ nuôi ếch, nếu có nhiều cây rong, cây sậy càng tốt vì những cây đó thường có nhiều ốc và sâu bọ.

Không nên để vịt, ngỗng tới ăn ở những chỗ nuôi ếch. Còn rắn nước cũng làm hại ếch lắm, nó vừa ăn trứng ếch, vừa ăn cả ếch lớn; có khi nó chỉ nhìn con ếch một hồi lâu, mà con ếch sợ quá đến nỗi cứ tiến đến miệng nó cho nó ăn. Vậy hễ thấy rắn tới chỗ nuôi ếch, phải trừ liệt đi.

Khi nào muốn nuôi nhiều ếch nên gây ếch con ở một cái ao riêng. Như vậy ếch lớn không ăn trứng và ăn thịt con được. Cái ao gầy giống phải có ít cỏ và rong để nòng nọc đủ chỗ bơi đi bơi lại. Lúc ếch đẻ, đi kiếm trứng thả vào ao đó; đến khi trứng nở phải lấy thêm đồ ăn cho nòng nọc ăn. Cứ nuôi ếch con ở cái ao đó cho đúng một năm. Bấy giờ cho nó sang cái ao lớn nuôi thêm trong hai năm nữa, rồi đem bán. Khi bắt ếch một năm để sang cái ao khác phải tháo hết nước đi và có ý bắt cho thực hết, đừng để sót lại một con nào, sợ về sau nó ăn hết trứng và nòng nọc mới nở. Không những thế mà thôi, phải trông nom cái ao gầy giống rất cẩn thận, đừng để vịt, ngỗng, rắn, hoặc ếch nhái ở cái ao gần đó chạy sang ăn hết trứng và nòng nọc đi. Bắt hết ếch nhỏ xong, thì cái ao cứ để khô: đến sang năm lại tát nước, rồi thả trứng ếch vào.

Tát ao để bắt ếch. — Bao giờ muốn bắt ếch thì tát nước ở ao đi. Phải tát nước dần dần để ếch theo nước mà tụ lại một nơi sâu. Lúc nước cạn, phải lấy một cái cào, cào hết những chỗ đã rào nước để dồn ếch lại một nơi, đến khi tát gần hết nước thì dùng nơm mà bắt; xong rồi bỏ vào giỏ đem bán.

Ở bên Tây, người ta còn dùng hai cách này để câu ếch và bắt ếch có lẽ cũng tiện, ta nên dùng thử xem.

Câu ếch.— Người ta đã thí nghiệm biết rằng loài ếch rất ưa mầu đỏ; hễ nó thấy cái gì đỏ, thế nào nó cũng chạy theo. Họ lấy một cái cần câu mềm, một sợi dây gai dài một thước rưỡi tây, và một cái lưỡi câu to và thực tốt. Họ buộc một miếng giấy đỏ, hoặc một miếng vải đỏ vào lưỡi câu, rồi đem ra câu. Khi nào trời ấm, ếch thường ra ngồi ở một chỗ nào rào. Phải đi thực nhẹ cho nó khỏi nghe thấy. Xong rồi, quăng lưỡi câu ở gần con ếch mà nhử nó; phải làm cho cái mồi câu động đậy như con vật gì chạy nhảy ở trên mặt nước. Nếu thấy nó cứ ngồi yên thì dưng đem cái mồi đến tận trước mặt nó, phải kéo xa ra mà làm động đậy thực mau thì nó sẽ nhảy theo mà ôm chặt lấy. Khi đó cứ việc tùm lấy nó cho vào giỏ.

Nếu không sẵn vải đỏ, thì bọc con dế hoặc con cào cào mà câu cũng được. Song câu như vậy không mau bằng dùng vải đỏ.

Có khi họ dùng đèn để đi bắt ếch. Song phải lựa một hôm trời thực tối. Để một người cầm cái đèn rỏ sáng, ngồi trên cái thuyền nan rồi bơi đi nhẹ nhàng cho ếch khỏi sợ. Nó thấy sáng rực lên thì đứng sững cả ra, nên bắt nó rất dễ.

Lại còn cách nầy cũng giản dị lắm. Họ lấy một tờ giấy trắng và một cái cốc thủy tinh to, nhốt một con ếch vào đó, rồi đem để gần bờ ao. Phải lấy gạch chặn cái cốc cho con ếch khỏi ra được. Để ít lâu, con ếch sẽ kêu to. Những con ở dưới ao nghe thấy vậy đều chạy cả tới. Khi nào thấy chúng nó tụ lại đã đông thì đem cái vợt ra mà bắt.

Thịt ếch.— Thịt ếch cũng bổ bằng thịt bò. Song ăn nó lại mau tiêu hơn; bởi vậy những người tạn yếu ăn thịt nó rất tốt. Hết

S. T. *Thú-y*

TÂN-VIỆT-NAM THƯ-XÃ

Vô gia-đình 500 trang

Đông-cha liệt-quốc 500 trang

Giá 1$00 — QUAN HẢI — Huế

Làm sao cho cuộc HIỆN-TẠI được vững bền, ấy là trách nhiệm đương nhiên của chúng ta;

Làm sao cho cuộc TƯƠNG-LAI được rực rỡ, ấy là hy vọng duy nhất của chúng ta.

KIM-LAI TẠP-CHÍ

HUẾ

Mỗi số . . . . . 0$12

Ba tháng (13 số) 1.50

Sáu tháng (25 số) 2.80

Một năm (50 số) 5.00

BÁO-QUÁN:

87 -:- đường Gia-long -:- 87

HUẾ

GIÂY THÉP TẮT: KIMLAI HUE

GIÂY NÓI SỐ 94

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ

HUẾ

Tin cô Nguyễn-thị-Lài

Cô Nguyễn-thị-Lài, con quan Viên ngoại bộ Lễ, học trò lớp đệ tam niên trường Đồng khánh, can án chính trị năm ngoái, mới ra khỏi lao, nhưng bị quản thúc tại nhà thương điên Huế.

Bữa chủ nhật vừa rồi ký giả vào nhà thương thăm người bà con, luôn tiện ghé lại nhà thương điên thì thấy cô đứng trong phòng lò mặt ra nói rằng là chuyện chính trị, chứ không phải lộn chuyện gì khác. Cô tự nói một mình mà nghe không khác gì diễn thuyết trước công chúng.

Cái điên cũng lạ nhỉ!

Mục nhĩ

NGHỆ-AN

Họ kẹp dân hoài

Thường năm đến vụ khai đinh điền là một nhịp phát tài cho nha lại. Khi các làng xã đưa sổ đinh điền tới nạp phủ, huyện thì dầu sổ sách khai kê đúng cách nào mặc lòng, các thầy cứ việc bắt bẻ dủ vành, khi nào có cái gì đưa biếu theo thì mới êm chuyện: kỳ vừa rồi ở phủ Hương nguyên có thầy Thừa phải Tr. đ. D. đã lấy của tổng Thông lạng 120$ trước khi nhận sổ đinh điền cho tổng ấy.

Trong buổi dân tình đói khổ dường nầy mà huyết mạch của dân còn lọt vào ngã nầy ngã nọ thì dân sống nào được?

Đó mới chỉ một thầy!....

Đó mới chỉ một tổng!....

Khổ dân

Danh chính mà ngôn bất chính

Ở làng Thái yên chúng tôi có tên cựu lý trưởng là Nguyễn Chính từ lúc có phong trào cộng sản đến giờ làm hại dã nhiều người, nếu quan trên không minh cứu thì không biết bao nhiêu người bị oan với nó nữa. Xin kể mấy việc hiện có chứng cớ như sau nầy:

1·) Kỳ tháng giêng Annam năm ngoái, khi giờ nghỉ học, vào trường (trường làng) nhảy «đồng cụ» chơi với học trò con, nó nhảy thế nào đó, học trò cười nó, nó tức rồi lùa đánh học trò, học trò lanh chân chạy hết, còn bao nhiêu ô nón nó làm một ôm đưa tới nhà quan Đốc, bảo có 120 người cộng sản tới trường diễn thuyết, thấy nó ra thì bỏ chạy, nó lấy được những bao nhiêu ô nón làm chứng. Quan Đốc lập tức ra trường và bảo nó báo, nó về làm giấy báo ngay. Khi ấy Quan Đốc lấy giấy và đòi học trò hỏi có cộng-sản tới hay không, thì bao nhiêu học trò cũng nói như trên. Hỏi người chung quanh ai nấy cũng nói thấy nó vào chơi với học trò một chập, sau thấy nó lùa học trò chạy mỗi đứa một ngả, chớ không thấy gì cả. Khi ấy nó mới xin lỗi vì say rượu, có làm giấy xin lỗi quan Đốc và làng nữa, hiện cái giấy ấy giao cho lý trưởng bây giờ giữ.

2·) Kỳ tháng ba có phong trào Cộng-Sản, nhà nước có đặt một đồn đóng ở trường làng, không biết có đứa nào bỏ một cái giấy nặc danh vào đồn nói tên Trần-Hai làm Cộng sản quan đồn, vào nhà ông Hàn-Châu đòi nó và ba người hào cựu tới hỏi thì nó nói tên Trần-Hai đi cổ-động Cộng-sản. Tên Trần-Hai bị bắt giam 5 tháng nay. Hôm mồng 8 tháng giêng Annam vừa rồi quan Mật thám giải về đồn hỏi chứng cớ, có cả quan đồn và các ông đại hào mục hương lý làng chúng tôi, hỏi thì nó chối là không gì cả.

3·) Hôm mồng 7 làng tôi có lễ khai hạ, nó ra thưa ba tên là Cu-Quyền, Ba Đề, Cu-Sáu-Ngồng kỳ tháng ba tới nhà nó tranh đấu lấy lúa của nó, khi ra đồn hỏi nó cũng chối.

4·) Kỳ tháng giêng năm ngoái nó ra Vinh tới nhà ông Hàn-Châu nói có ba người trẻ tuổi mang 3 khẩu súng lục vào nhà nó quyên tiền. Quan Hàn thấy nó nói thế về trình với quan Phủ đòi hỏi thì nó chối không ai tới cả.

Xem như thế thì nó làm cho nhiều người bị tội oan. N. t. C.

HÀ-TĨNH

Lại bắt tha lôi thôi

Hôm 29 tháng chạp Annam vừa rồi, cậu Phan văn Tín và Phan khánh Thành làm ở máy diêm Bến thủy, vì được nghỉ tết nên về nhà quê chơi (làng Trinh nguyên tổng Việt yên, phủ Đức thọ). Tụi chánh phó đoàn mới lập mưu bắt 2 cậu đặng kiếm mồi. Cho ba anh phu đoàn (Châu Thanh, Châu Nhỏ và Tư Phiên) tới rủ Tín, Thành đánh tổ tôm. Vừa đưa bài ra, thì thấy: Đốc đoàn Võ-ấu Liên tức Đề Hưu, Thôn đoàn Nguyễn văn Một tức Cưu Nghìn và 20 tên phu đoàn đến bọc bắt hai cậu mà trói lại. Bảo là 2 cậu làm ở máy diêm thông với người Yên-dụng làm cọng sản, nay lại về địa phương dỗ dành lạc để bàn chuyện bí mật. Dọa đưa nạp đồn nói nếu 2 anh không có 1 số tiền thì sẽ bị giải đồn. Hai cậu kia phần thì sợ lôi thôi mất việc làm, phần thì còn vài giờ nữa đã đến tết, nếu bị giam ở đồn thì thiệt thòi, nên có năm ba đồng định để dành lúa tết, phải đưa cùng cho Đốc đoàn và Thôn đoàn cho êm chuyện.

Thủ đoạn của các bác ấy ở thôn quê ghê gớm chưa? không biết dự của người mà nuốt sao cho xuống cổ!

Dân làng

TOURANE

Nỗi oan ai tỏ?

Hôm 28/1/32 ở nhà thương Tourane có xảy ra một câu chuyện:

Nguyên hôm ấy nhằm phiên gác của cô M. là nữ-khán-hộ. Trưa hôm ấy, vào khoảng 12 giờ rưỡi, có người nhà đến tin cho cô hay rằng chồng cô bị chảy máu cam (chồng cô làm việc tại Pháp Hoa ngân hàng, hiện còn ở nhà dưỡng bệnh). Được tin, hoảng hốt, chẳng nghĩ phải chăng, cô liền thuê xe về để tìm phương cứu nạn cho chồng mà quên xin phép quan Đốc D.. Vận rủi không ngờ, khiến cô mang tội. Khi cô M. vừa ra khỏi nhà thương thì có một đứa bé nội nhà thương kinh phong, bà mẹ lo sợ quá chạy kêu van quan Đốc. Nét mặt rầu rầu, từ từ rảo bước một quan Đốc D. tới. Lo cho bệnh nhân thì ít, dận cho cô M. thì nhiều, ngài liền thảo giấy trình quan Tư. 15 phút đồng hồ vừa qua, cô M. tới; xét mình lầm lỗi đã nhiều, cô hết tinh thần nỉ xin dung thứ cho một lần. Nhưng quan đốc D. ngoảy trở lại tư-dinh an nghỉ.

Theo tình lý, quan trên chắc sẽ xét mà lượng thứ cho cô M. được, chứ lẽ nào lại quá gay!

B.ết Chuyện.

QUẢNG NAM

Câu chuyện đổi bạc

Thường thường ở nhà quê hay có cái thói chôn bạc đấu bạc để làm của phòng ngừa. Ở xứ chưa biết dùng đồng tiền về việc sinh lợi và có ích, gia-đi nhà nào nghe có hơi đồng thì bọn trộm cướp gian-tham hay dòm rình mà chực cướp dựt. Vì thế nên cái thói chôn bạc đấu bạc, cũng không đáng trách.

Có một đều thú lạ kỳ, là cuối năm dây có lệnh quan sức bạc cũ không ăn được, phải đổi bạc mới, làm cho nhà quê dựt mình, không những nhà có bạc nhiều phải lo sợ, mà những nhà có 5, 3 đồng không biết làm thế nào cho nên có một hạng người khi không mà được mối lợi lớn, nhứt là các chú khách: mấy nhà có dấu được 1, 2 trăm trở lên, thì cứ đem đổi cho các chú mỗi trăm lấy 80$ trở lên 95$ là cùng, thế là khi không được lợi 5 cho đến 10 phần trăm, lại còn ân nghĩa nữa. Còn các nhà có 5, 3 chục hoặc 5, 10 đồng thì đổi sấp đổi ngửa cho mấy bác buôn. Có kẻ liều cứ gởi cho họ đổi giúp được bao nhiêu cũng hay.

Một cái lệnh ở thành phố không thấy cái gì là bất tiện, mà ở nhà quê phải chịu thiệt thòi, có ai biết thế.

QUI-NHƠN

Treo thai «Cô Nhơn»

Hôm 9 Février 1932, tại đường mới ở thành phố Qui-nhơn có xảy ra một đám ẩu đả rất kịch liệt.

Nguyên có bọn Khách trú, ăn quen mọi năm, bày ra trò treo thai «Cô Nhơn» để phỉnh gạt người mình lấy tiền. Thầy Hòe, cò N ãi và mấy thầy: Huệ, Linh, Kiết làm việc tại nhà thương, biết rõ mưu gian, phục được vài ba mươi người, kéo đến tiệm họ, đặng tìm bắt cho được tang chứng. Mấy thầy ấy bắt được thiệt. Bọn Khách trú sợ mất nghề, toan làm cho phi tang, chận thầy Hòe xuống..... Hai bên đổ xô ra, thành một đám ẩu đả.

Thầy Hòe đem tang đi trình tại sở Cẩm. Quan sứ và ông Cò ra lệnh ai chơi thai «Cô Nhơn» có vé thì chiếu đem lấy tiền lại. Sau đó, ông Cò đi bắt bọn khách trú kia về đàm.

Những bọn ăn cướp ban ngày đó, pháp luật không nên bỏ qua, mà bà con từ rày về sau cũng nên cẩn thận đừng để bị lừa gạt như thế, không những trong một việc treo thai «Cô Nhơn» mà thôi. Đ. H.

Báo cấm

Nghị định quan Toàn-quyền Đông dương ngày 13 Février 1932 cấm thông-hành và tàng-trữ ở trong xứ tờ báo Tàu gọi là «Thần Báo» xuất bản ở Thượng hải.

ĐI SAIGON

nên ghé lại tiệm bán cơm Annam hiệu

VI-TIÊN

42 -:- Amiral Courbet -:- 42

(ở bờ sông chợ mới Bến thành và kế gare xe lửa đi Nhatrang)

Món ăn nấu theo Trung Bắc — Có chỗ nghỉ tư tế — Có lãnh nấu cơm tháng — Giá tiền tính rẻ mạt.

Chủ nhơn là người Trung-kỳ, trú ngụ ở Saigon đã lâu, có thể chỉ vẽ và giúp đỡ cho quí khách trong khi cần dùng.

PHÚ XUÂN HỌC-HIỆU

HUẾ

94 — *rue Gia-Hội* — 94

HIỆU-TRƯỞNG: CAO-VĂN-CHIỀU

Khai-giảng: 15 Février 1932

Có đủ các lớp sơ-học và cours Perfectionnement.

Học trò ở xa sẽ có chỗ gởi gắm hẳn hoi.

THAM-THIÊN-ĐƯỜNG

Cung-chúc tân-niên

100 Bd Chevreulx — HAIPHONG

Sữa NESTLÉ hiệu CON CHIM

Sức khỏe của trẻ nhỏ

Hỏi xin không mất tiền một quyển sách dạy cách nuôi trẻ bằng tiếng quốc ngữ của Bác-sĩ Vidal soạn ở hiệu sữa NESTLÉ, phố Paul-Bert, số 55 Haiphong

Báo mới

Báo Tân thiếu niên, mỗi tuần hai kỳ do ông Trần tấn Thọ làm chủ nhiệm, đã xuất bản tại Hanoi ngày 13 Fvérier 1932

Xin có lời chào mừng bạn đồng-nghiệp. T. D.

Grande Maison de Soieries

AN-LỢI

Vente en Gros

TONKIN -:- *77 Rue de la Soie* -:- HANOI

Bản hiệu bán sỉ các thứ hàng tơ lụa Bắc-kỳ như Lãnh bưởi, lãnh bông mặt đệm, lãnh nhuộm trong Nam-kỳ, lương, lượt, xuyến bông tắc kiết lên, nâu, băng, quế, địa, sa bắc trơn và bông, lương cẩm các, sa hột, hột mè, the là cả, nhiễu, kỳ-cầu, nái, lụa quân anh, lụa cô-đà, lụa trơn và bông khổ rộng 0m75-0m80 và nái mang.

Hàng của bản hiệu nhuộm thiệt đen, láng và đủ các màu, giá bán sỉ rất nới, gởi đi các tỉnh theo cách lãnh-tiền giao-ngân (contre remboursement).

Bản hiệu lại có bán cả giấy bản, giấy moi và giấy phèn nữa.

Các quí khách ở xa muốn mua hàng của bản hiệu đễ bán lại thì xin gởi thơ cho bản hiệu thương-lượng giá hàng, bản hiệu sẽ trả lời ngay. Nếu Quí khách mua giùm hàng cho bản hiệu một lần thì sẽ rõ hàng của bản hiệu bán giá nới và lại tốt hơn hàng các hiệu khác.

Vậy xin mời các quí khách chiếu cố mua giùm hàng cho bản hiệu thì bản hiệu cám ơn vô cùng.

Nay kính cáo
Chủ nhân
NGUYỄN-CÔNG tức THẢO

Giải thưởng 45$?

Xin xem hết bài nầy mới rõ

Khắp cả Nam-kỳ, ai dùng THUỐC-XỔ hiệu NHÀNH-MAI thì cả đều công-nhận là một thứ thuốc xổ, đệ nhứt hay; Muốn rõ lời quảng-cáo tôi là thành thật, tóc sẽ rõ ràng lắm sao xem cho được phân, thì sẽ thấy, đàm độc rất nhiều, phân dơ dáy, tái kiếm, và còn trùng nho nhỏ, đều bị thuốc, tống lôi ra cả. Dùng thường, mỗi tháng một gói thuốc nầy, thì không đau bậy, vì thuốc có tài rửa ruột sạch còn trùng, và tẩy đàm độc. Khắp Nam-kỳ đâu đâu cũng có bán. Ở Trung-kỳ, có gởi bán mấy chỗ sau nầy:

Ở Phoutien: Đồng-xuân-Cy Cai de la laverie S. E. E. M.

Ở Vientiane: Bùi-văn-Nhờ commerçant.

Ở Huế có bán nơi M. Đào-duy-Anh (Quan-Hải) rue Gia-long.

HUẾ (Citadelle): *Hồ-tri-Phát maison Thuận-Lương*
FAIFO: *Bazar Hồng-Lợi 122 Pont Japonais*
TOURANE: *Nguyễn-hữu-Vinh commerçant*
QUANGNGAI: *Madame Phạm-Hòe commerçante*
NHATRANG: *Nhà thuốc Mộng-Lương thơ-quán*
QUANGTRI: *Châu-nguyên-An chez Hòa-Long hiệu*
PHANTHIẾT: *Lê-nam-Hưng commerçan: rue Gia-long*

Luôn dịp, kính cáo cùng quí ngài thứ THUỐC-DÁN hiệu CON-RẮN, trị mụn độ rất hay, trị ghẻ, và nhậm mát rất tài, vì thuốc rúc ghèn và phong độc, trờn bá đau vú, hạch đàm, nhứt đầu, nước ăn chơn, sái cẳng, tim la, hột soái; Mấy bệnh nầy dùng tốt thuốc dán nầy, thì được vui lòng cả. Mỗi hộp giá 0p25 (mỗi hộp, có thể dùng được một năm, nếu ít bệnh). Mỗi nhà nên mua để dành.

Muốn đền đáp ơn quí ngài dùng THUỐC-XỔ hiệu NHÀNH-MAI. Tôi xuất ra 45p, mua 10 sấp lãnh rất tốt, chia ra làm 10 phần thưởng (bon prime). Mua thuốc xổ, lúc xé bao thuốc, xin nhớ coi kỹ, có những giấy thưởng nầy. Ai được, xin cho tôi hay, sẽ gởi lãnh lập tức. Mua sỉ lại nhiều, do nơi

- NGUYỄN-VĂN-PHỔ

Boite Postale n° 63 -:- Saigon
(Còn cần thêm nhiều đại-lý)
Thuốc xổ giá 0$20. Thuốc dán giá 0$25

MÁT TRỜI

Mấy tháng gần đây, trời nóng nực quá, hàn-thử-biểu lên đến ba bốn mươi độ. Tuy ậy, ảnh mỹ thuật tối mơ của hiệu HUONGKY vẫn được quý khách rất đổi hoan nghênh, không sợ nóng nực đến chụp thật đông. Trời nóng còn đông như thế, huống hồ đến tiết sang thu, trời thêm mát mẻ, có lẽ các quý khách càng đến thật đông hơn, lại chính bản hiệu chủ nhân thân hành dựng ảnh đã khỏi phụ lòng các quý khách chiếu cố về lối ảnh mờ. Chính là lối ảnh hiệu HƯƠNG-KÝ khởi xướng ra trước nhất, nên không đâu bắt chước bằng được. Các quý khách có đến xem tận nơi mới biết rõ công nghiên cứu của bản hiệu về nghề này đã hai mươi năm có lẽ.

HUONGKY PHOTO
48 Rue Jules Ferry — HANOI

ANNONCE LÉGALE

Cabinet de Maîtres SICARD & GUERRY

Avocats près la Cour d'Appel d'Hanoi à Tourane

VENTE APRÈS LIQUIDATION JUDICIAIRE

Le Jeudi 17 mars 1932 à Huit heures du matin devant Monsieur le Président du Tribunal de Paix à Compétence Etendue de Tourane à l'audience des Criées du Tribunal de Paix à Compétence Etendue de Tourane, séant au Palais de Justice, rue Rigault de Genouilly à Tourane,

Les immeubles ci-après désignés dépendant de la liquidation judiciaire Adrien FAJOLLE et appartenant à ce dernier,

Sur la poursuite de Monsieur HEIDUSKA Robert, liquidateur de ladite liquidation judiciaire ayant pour avocats Maitres SICARD & GUERRY, avocats près la Cour d'Appel d'Hanoi, demeurant à Tourane.

Désignation des biens

1er LOT : Immeuble sis à Huê

Immeuble sis à Huê, rue Paul Bert comprenant une maison à étage à usage d'habitation et de magasin construite en briques et couverte en tuiles avec aisances et dépendances, ledit immeuble inscrit sous le N. 91 borné au Sud par la rue Paul Bert, à l'Est par l'immeuble portant le N. 89 appartenant à M. HO DIEN dit THAI LOI, à l'ouest par l'immeuble portant le N. 93 appartenant à M. UNG VU.

2ème LOT : Immeubles sis à Cửa Tùng

1°) Immeubles sis à Cua-Tung, province de Quang Tri d'une superficie de 14 000m2 environ comprenant divers bâtiments à usage d'Hôtel savoir un bâtiment formant salle de restaurant, un bâtiment se composant de 9 chambres, un bâtiment pour les cuisines, un bâtiment pour la production de l'électricité et la fabrication de la glace ainsi que les mobilier, matériel, machines et installation s'y trouvant

2°) Trois lots de terrain N. 1-2-3 sis à Cua-Tung en bordure de la Route Locale N. 70 d'une superficie totale de 1 400 m2 environ.

La vente de ces immeubles a été autorisée par jugements du Tribunal de Paix à Compétence Etendue de Tourane en date des 4 et 20 Février 1932.

Le cahier des charges dressé pour parvenir à cette vente est déposé au Greffe dudit Tribunal.

La mise à prix a été fixée par jugements susénoncés :

Pour l'immeuble rue Paul Bert à Huế, à la somme de quinze mille piastres ;

Pour l'immeuble et trois lots de terrain sis à Cua-Tung,

à la somme de quinze mille piastres

En conséquence,

Mise à prix :

1er LOT – Quinze Mille Piastres ci........................15.000$00

2me LOT. – Quinze mille piastres, ci........................15.000$00

S'adresser pour tous renseignements à Maître SICARD, avocat près la Cour d'Appel d'Hanoi à Tourane poursuivant chargé de la rédaction du cahier des charges.

Fait et rédigé par l'avocat poursuivant soussigné, à Tourane le 20 Février 1932.

Signé : J. SICARD

Enregistré à Tourane
Le 22 Février 1932
Folio 73 Case 10
Reçu : soixante quinze cents
Le Receveur, Signé : MAS

Pour tous renseignements, s'adresser à : M. HEIDUSKA, liquidateur à Tourane; Maître SICARD, avocat à Tourane

Sài-Thành tái bản

Tờ báo Sài-Thành vì kinh tế phải đình bản mấy lúc, nay đã được tin đến ngày 2 Mars sẽ tái bản, do ông Bút-trà Nguyễn-đức-Nhuận chủ trương. T. D.

Comptoirs Commerciaux d'Annam

Commission - Représentation

TRUNG-KỲ THƯƠNG-CỤC

107, Rue Paul - Bert -:- HUẾ

LÊ-THANH-CẢNH chủ nhân

ANNONCE LÉGALE

Cabinet de Maîtres SICARD & GUERRY

Avocats près la Cour d'Appel d'Hanoi à Tourane

Vente après Faillite

Le Jeudi 17 Mars 1932 à Huit heures du matin, devant Monsieur le Président du Tribunal de Paix à Compétence Etendue de Tourane à l'audience des Criées du Tribunal de Paix à Compétence Etendue de Tourane, séant au Palais de Justice, rue Rigault de Genouilly à Tourane,

Les immeubles ci-après désignés dépendant de la faillite de la Société Nguyễn-Thang-Tân dit Al-By, Truong-phu-Vinh et Nguyên-ngoc-Châu et de Messieurs Nguyễn thang-Tân dit Al-By, Truong-phu-Vinh, et Nguyên-ngoc-Châu et appartenant à Monsieur TRUONG-PHU-VINH.

Sur la poursuite de Monsieur MURAT Léopold, syndic de la dite faillite et des dits faillis avec l'autorisation du sieur TRUONG-PHU-VINH, ayant pour avocats Maitres SICARD et GUERRY, avocats près la Cour d'Appel d'Hanoi, demeurant à Tourane.

Désignations des biens :

Immeubles sis à Huê

1er LOT. — Un immeuble sis à Huê, en bordure du Quai de Dong-Ba.

2ème LOT. — a) Un immeuble sis à Huê, quai de Phu-Cam d'une contenance superficielle de 2254 m2 50 ;

b) Un terrain sis à Huê, quai de Phu-Cam d'une contenance superficielle de 2 sào, soit 838 m2 11 dm2.

Immeubles sis à Dong Hoi

3ème LOT — Un immeuble sis à Dong-Hoi, hameau de Dông-Hai, village de Cu-Ba, canton de Vo xa, huyện de Phong-Loi, phu de Quang-Ninh, province de Quang Binh ;

4ème LOT. — Une maison à étage sise dans le quartier de Huong Duong, village de Cu Ba, canton de Vo-xa, phu de Quang-Ninh, province de Quang-Binh (Annam) construite en briques et couverte en tuiles, d'une largeur de 11 mètres sur une profondeur de 10m50.

La vente de ces immeuble a été autorisée par jugement du Tribunal de Paix à Compétence Etendue de Tourane, en date du 25 Février 1932, sur le vu du jugement du même Tribunal, statuant en matière commerciale du 24 Février 1932, lequel avait autorisé la vente après avoir homologué l'ordonnance du Juge-Commissaire, laquelle avait également autorisé la vente.

Le cahier des charges dressé pour parvenir à cette vente est déposé au Greffe dudit Tribunal.

La mise à prix a été fixée par jugement susénoncé :

Pour l'immeuble sis à Huê en bordure du quai de Dông-Ba à la somme de Quatre Mille piastres ;

Pour l'immeuble et le terrain sis à Huê, quai de Phu Cam, à la somme de Trois Mille piastres,

Pour l'immeuble sis à Dông Hoi, hameau de Dong Hai, village de Cu-Ba, canton de Vo-Xa, huyện de Phong-Loi, phu de Quang-Ninh, province de Quang-Binh, à la somme de Deux Mille piastres ;

Pour la maison à étage sise dans le quartier de Huong-Duong, village de Cu-Ba, canton de Vo Xa, phu de Quang-Ninh, province de Quang Binh, à la somme de Deux Mille piastres

En conséquence,

Mise à Prix :

1er LOT Quatre Mille piastres, ci. $4.000
2me LOT — Trois Mille piastres, ci. $3 000
3me LOT — Deux Mille piastres, ci. $2 000
4me LOT — Deux Mille piastres, ci $2 000

S'adresser pour tous renseignements à Maître SICARD, avocat près la Cour d'Appel d'Hanoi à Tourane, poursuivant, chargé de la rédaction du cahier des charges

Fait et rédigé par l'avocat poursuivant soussigné à Tourane, le 26 Février 1932.

J. SICARD

Enregistré à Tourane,
Le 26 Février 1932,
Reçu : 0$75 cents.
Le Receveur, Signé: MAS

Pour tous renseignements, s'adresser à : Monsieur MURAT, Ingénieur civil à Huê. Maitre SICARD, Avocat à Tourane.

HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

HỘI CẤT TIỀN LÀM VỐN — HỘI ĐẦU TIÊN CỔ-PHẦN — CỦA NGƯỜI ĐẠI-PHÁP LẬP RA

Đại-cuộc ở tỉnh Thượng-Hải (Chine) 7, Avenue Edouard VII

Vốn của Hội: 60.000 lượng bạc Trung-Hoa (đã đóng một nửa) và 2 000 000 phật-lăng Đại-pháp (đã đóng một góc tư).

Tính sổ đến ngày 31 décembre 1927, Hội sư tích được 26.545 000 đồng bạc Hồng Mao dollars cất tại Thượng-Hải.

TỔNG-CUỘC LỚN Ở ĐÔNG-PHÁP: 26 Rue Guynemer SAIGON — máy nói n° 571
PHÓ-CUỘC coi về TRUNG-KỲ và BẮC-KỲ: 19 Rue Borgnis Desbordes HANOI — máy nói n° 686

HỘI LẬP DƯỚI QUYỀN CHÁNH-PHỦ ĐÔNG-PHÁP KIỂM CÓ

Số bạc sư tích của Hội gởi tại Kho-bạc-lớn của Nhà-Nước ở Saigon.

Muốn hà-tiện cho có cái vốn, hoặc để dành cho con gái khi vu-qui, thì nên lấy một Phiếu (BON) của Hội

VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

GIÁ PHIẾU, NGƯỜI CHỦ PHIẾU ĐƯỢC LÃNH LÀ :

Một ngàn đồng

SỐ TÊN NHỮNG NGƯỜI ĐẠI-LÝ Ở TRUNG KỲ THUỘC QUYỀN Mr CUÉNIN Ở TOURANE

TÊN TỈNH	DANH HIỆU CÙNG CHỖ Ở CỦA NHỮNG NGƯỜI ĐẠI-LÝ
Đồng hới	MM Logoz.
Quảng trị	Thịnh-Lân chủ nhà hôtel Lion.
Huế	Hoàng-Toại Représentant de la Société Foncière du Tonkin et de l'Annam, 115 et 117 Rue Gia-Long
Faifoo	Nguyễn-tấn-Hà, thương-mãi số nhà 105 phố Quảng-đông
Tam kỳ	Nguyễn-Quang, tư-chủ.
Quảng ngãi....	Trần-đình-Mân.
Qui nhơn	Ngô-hương.
Sông cầu	Trần qui Thiện, chủ tiệm chụp bóng.
Nha trang	Vương-gia-Ngai Commerçant.

LỜI MINH-TẠ

Tôi ở Quinhơn mới đổi ra Vinh được hai ngày thì bị bệnh Cúm, nóng rét mê mệt, bải hoải thân thể phải đi nằm nhà thương điều trị hơn mười ngày mới bớt.

Kế đến nội nhân tôi cũng bị đau nặng như tôi, cũng đang tính đi nhà thương, thì có người mách thuốc « Vinh-Hưng-Tường Thập-linh-đơn », tôi vội vàng mua cho uống. Bà ấy dùng có hai gói: gói đầu thì bớt nóng rét, gói sau thì ngồi giậy và đi lại được.

Thấy chung mất có hai liều mà chỉ trong hai mươi bốn giờ đồng hồ mà bệnh phục được. Thật là một thứ thuốc linh nghiệm vô cùng.

Vậy tôi xin có lời thâm tạ ông Vinh-Hưng-Tường.

Hiệu Vinh-Hưng-Tường tỉnh Nghệ-an; Có công bào chế Thập-Linh-Đơn,
Ai vương bệnh Cúm xin đừng sợ, Từ thử ngày nay sẵn có phương.

Vinh, le 20 Janvier 1932
Signé : NGUYỄN-VĂN-THUỘC
Adjoint technique des Travaux Publics VINH

TẾT RỒI, CÓ BỆNH NÊN CHỮA NGAY:

1. — « Thưa ông chủ hiệu thuốc ĐẠI BẢO-ĐƯỜNG 22 rue Médicaments à Hanoi,

Xưa, tôi mắc bệnh Giang-Mai, chữa đã khỏi. Nay đã 15 năm, nọc bệnh lại phát ra chứng đau phổi, đau ngực, ho suyễn, vàng da, khí huyết hư kém, ung lở các đầu xương ở chân tay, đau nhức thối tha quá. Người làng bảo thế là bệnh phung, nên tôi buồn rầu lắm, dùng thuốc khắp nơi tốn bạc ngàn mà tiền mất tật vẫn còn. Sau tôi dùng Thuốc và **Tiên-Tửu** của Ngài mới được khỏi tuyệt căn. Tôi còn lại 2 chai Tiên-Tửu, tôi đưa cho Bà Thím tôi, 65 tuổi, bị ho suyễn và đau bụng kinh-niên đã 3 năm nay, và Cháu Gái tôi, 27 tuổi, bị hậu-sản, kinh-nguyệt hư xấu và phù thủng đã 1 năm nay, mỗi người uống 1 chai thì thấy các bệnh đó mau thuyên giảm lắm, nên vậy tôi mua giúp cho 6 chai Tiên-Tửu **mỗi chai 5 đồng.** Vậy xin Ngài gửi ngay cho: **Mr Nguyễn-kim-Hiếu, Điền-chủ huyện Văn-giang, tỉnh Bắc-ninh. »**

2. — « Thưa Ngài, người nhà tôi mắc bệnh động kinh đã 3 năm nay, tốn lắm tiền thuốc mà vô hiệu. Nay dùng Thuốc và Tiên-Tửu của Ngài, vừa mau khỏi bệnh, vừa khỏe mạnh béo tốt lắm. Vậy ngài lại gửi ngay cho tôi **4 chai Tiên-Tửu nữa (5 đồng 1 chai). Mr Nguyễn-khảo-Cung, Secrétaire à la Banque de l'Indochine à Qui-nhơn »**

Coi 2 bức thơ đó, đủ thấy bổn-đường có nhiều thầy thuốc lão-thành đại-danh-sư và có đủ các môn thuốc Nam, thuốc Bắc và Tiên-Tửu gia truyền thần-diệu vô cùng, hễ dùng là khỏi bệnh ngay. Vậy, các ngài nên uống **Tiên-Tửu** (pha với rượu nho cốt tàu năm rất thơm ngon, trẻ nhỏ cũng uống được, không say) vì thuốc **bổ phổi, bổ thận, bổ gân cốt, bổ khí-huyết, bổ tì vị rất mạnh, rất tốt,** hơn sâm nhung cao quế nhiều lắm, nên uống Tiên-Tửu được béo mập, khỏe mạnh, ăn khỏe, mau đói, ngủ ngon, làm ăn tinh lợi lắm, nếu có ho, lao, đau phổi, đau gan, đau tim, đau ngực, đau lưng, đau thận, đau bụng, động-kinh, tê, lị, tê bại đau gân, nhức xương, phù, bủng, ngã nước, tiểu vàng đục, nọc bệnh tình di hại, ung sản, hậu sản, kinh-nguyệt hư kém, xanh xám, bạch-đới, bạch-huyết, vân vân..., cũng mau khỏi lắm. Còn như bệnh **phung (hủi)** ho lao, đau bụng kinh niên, giang mai, lậu kinh niên, vân vân..., thì nên gửi ngay thơ về bổn-đường, cam quyết chắc chắn là mau khỏi dứt căn, vì ở nước Nam, duy Bổn-đường mới có các môn thuốc gia truyền về **phung, lao, cổ, lại,** hay tuyệt trần, 100 người dùng, khỏi cả 100, nên đồng bào gửi thơ về khen ngợi nhiều lắm. Mua thuốc và Tiên-Tửu, cước phí bổn-đường chịu hết. Vậy rất mong các ngài vì tình đồng loại mà hết tâm cổ-động giúp đỡ đồng-bào khi đau ốm khỏi mất tiền mất tật còn với các thầy lang vườn... đó cũng là một công-đức lớn vậy.

Nay cẩn bạch : **ĐẠI-BẢO-ĐƯỜNG**, *22 Médicaments* **HANOI**

Trinh-thám Tiểu thuyết

MỸ-NHÂN CỪU

ĐẠM-VIÊN dịch

Số 22

— Á! thằng giặc nầy dám nói như thế! Các ông đừng có nghe cái miệng nó, nó cố làm cho hư danh dự người ta, pháp luật nào mà dung cho nó. Tôi phải giết cái thằng nầy không thai thẳng anh mới chết tươi đó mà nó còn không biết sợ. Miệng vừa chưởi tay vừa mở túi lấy ra một quyển sổ, quăng ra trước mặt ông Phúc mà nói:

— Tôi há lại thua nó sao. Ngày nay vì dở hẹn với một người bạn cho nên tôi phải ở nhà, chớ ngày nào tôi lại không đi chữa bệnh cho Điền ha. Ông lại móc túi đưa ra một quyển sổ nhỏ trao cho ông Phúc mà nói:

— Nầy, các ông hãy xem đây nữa: mỗi ngày giờ nào, nhà nào, và tôi làm việc gì, có ghi vào đây cả, và không có lẽ tôi làm dối. Ông Phúc cầm lấy tay lần từng chữ, đọc qua một lược, rồi trả lại mà nói:

— Phải rồi, nghề làm thuốc tiên sinh thì phải phát đạt như thế; cho biết ông Bố là kẻ tiểu nhân; nhưng xin tiên sinh đừng chấp trách chi, mà mấy lời đường đột của tôi xin tiên sinh tha thứ.

Ông Vi không nói lại, chúng tôi bèn từ giã ra về.

Khi ra khỏi cửa, ông Phúc cười mà nói:

— Ông Vi Nhĩ là người thô mạng; tôi nói khích cho ít câu, mà tính khí và tâm tích ông ta thế nào lòi ra hết cả.

Tôi nói:

— Tôi thấy tính ông thô bạo mà ăn nói không biết phải chăng, dám nói giết chết ông Bố. Tôi nghi cho ông lắm.

— Thế mà trong nhựt ký ông tôi thấy ghi rằng khi ba giờ đó ông chữa bệnh lại nhà nọ ở Khương Ba Nặc Lan.

— Cái đó tin sao được, biết đâu ông ta không ghi bậy, để lòe mắt người ta.

— Ông ta nói thế, ta cứ hay thế, ta cũng phải dò xét ra đã rồi mới nói tin hay không tin. Chúng tôi đương nói chuyện, bỗng thấy một người đứng bên đường, miệng huýt gió, ông Phúc đứng lại nói nhỏ rằng:

— Anh Gia đấy à, anh đã thuê nhà trọ cho tôi chưa? Người ấy nói lại:

— Thuê rồi, đi hết thôn nầy có một cái quán nhỏ: chỗ ấy tối u tịch, tôi cùng chủ nhân có quen, mới mướn một phòng để đợi tiên sinh.

— Tốt lắm. Ông Phúc nói rồi biểu người ấy đưa đi. Chúng tôi đi một hồi đến nơi, thấy nhà cửa cực kịch, nhỏ hẹp, chắc chỗ ấy không có những khách cao đẳng đến trọ.

Nhà ấy trông ra ngoài đồng bốn bề rừng cây không khí cũng được thanh-tịnh. Anh Gia hỏi chủ lấy chìa khóa mở cửa phòng, chúng tôi đều vào, ông Phúc đóng cửa lại, và bảo anh Gia:

— Tôi có một việc nhờ anh, anh phải đi đến Khương-Bá-Nặc Lan, dò xét cho tường tất, như đêm nay về không kịp thì sáng sớm cũng được. Anh dò thử ông Vi Nhĩ sang bên ấy làm gì, nhứt nhứt ghi vào trong giấy. Anh Gia ra đi ngay. Đồng-hồ vừa nghe đánh bảy tiếng.

Ông Phúc bảo tôi.

— Chúng ta phải đến nhà ông Bố, kẻo sai hẹn. Chúng tôi lại trở ra đi, ông Phúc con mắt cứ nhìn chung quanh, chốc lại tới nhà ông Bố. Ông Bố nghe tiếng gõ cửa run sợ, sau dòm thấy chúng tôi rồi cả mừng mà nói.

— Tôi chờ hai ngài đã lâu. Tôi nay sợ quá, người đến mời chật ngõ mà tôi một bước không dám đi ra. Ông Phúc nói:

— Ông lầm rồi, quả như nó muốn giết ông thì dầu ông có trốn đâu đâu nữa cũng vô ích; và coi như tôn huynh trước không phải bị giết ở trong phòng sao? Ông Bố nói:

— Thế thì tôi tính làm sao, tính làm sao bây giờ?

— Xin ông chớ lo, vụ án nầy tôi đã tìm ra được chân tình rồi, nay chưa có thể hạ thủ được là vì thời cơ chưa đến mà thôi; nhưng cái ác của tên hung thủ đã đến cực điểm không phải đợi lâu nữa. Ông Bố lại hỏi nữa, nhưng ông Phúc không trả lời.

Chúng tôi vào phòng ăn tiệc rất phong hậu ông Bố khuyên chúng tôi uống bạch-lan-địa, ông Phúc nhất thiết không chịu sau hỏi ông Bố:

— Ông Hoắc-Cần đã đến chưa?

— Chưa, tôi đợi mãi, bây giờ mới biết ông ta đi Luân-Đôn rồi.

— Có biết ông ta đi Luân Đôn làm gì không? Hôm qua có nghe ông ta nói không?

— Không, tôi mới nghe anh Thai nói rằng người nhà ông ta nói ông ta đi Luân Đôn, không biết đi việc chi.

Cơm xong, chuyện trò một hồi, đồng hồ đã đánh 10 tiếng, ông Bố nhất định mời ông Phúc ở lại, ông Phúc không chịu, chúng tôi mới dậy từ biệt ra đi. Ông Phúc nói với tôi.

— Ông Hoắc ngày nay trốn đi Luân Đôn, phải đánh điện về Luân Đôn mới được. Ông bèn cùng đi vòng lại nhà điện báo Kha Linh Bốn, gởi một cái điện rồi mới cùng nhau lần bước đi về.

Khi đi qua nhà Hoắc Cần, ông Phúc đứng lại trông vào thấy cửa đã khóa chặt, trong nhà đèn còn sáng choang. Ông Phúc bảo tôi.

— Hoa Quân, ông trông đó thử có phải là ông Hoắc Cần hay không? ông ta đã nói đi Luân Đôn mà bây giờ còn trông ở nhà đó. Tôi trông vào thấy dưới cửa sổ có cái bóng người; hình như ông Hoắc, cứ đi lại xa xăn trong phòng. Một chốc thấy đèn lửa tắt hết. Ông Phúc nói:

— Ông ấy rất dảo quyệt.... Chúng tôi khi ấy cùng nhau trở về nhà trọ. Đêm ấy tôi ngủ rất ngon làm một giấc đến 7 giờ rưỡi ngày mai mới giậy, tôi dậy thì thấy ông Phúc đã đi đâu rồi. Đến trưa ông mới đi về, tôi hỏi.

— Hôm nay sao ông dậy sớm thế? Ông Phúc nói:

— Tôi dậy thời vừa anh Gia đến, tôi đi khi bấy giờ hai mươi.

(Kỳ sau sẽ tiếp)

VIỆC THẾ-GIỚI

(Tiếp theo trang nhất)

Mãn Mông đã tuyên bố độc lập

Phụng thiên, 19 Février. — Tại Phụng thiên, đã làm lễ tuyên bố chính phủ Mãn Mông.

Đông kinh 20 Février. — Hôm qua, khi cử lễ tuyên bố Mãn Mông độc lập xong, các tay chính khách hai xứ họp hội đồng bàn luận, rồi đồng thanh cử phế đế Phổ Nghi lên chức chủ tịch ban hành chính.

Trang-Tai, chủ tịch Phụng thiên nhận làm chức thủ tướng.

Trung Nhật xung đột trước Q. T. L. M.

Genève 17 Février. — Ban hội đồng 12 vị đã thảo xong lời cáo thị gởi cho Nhật biết rằng đã ký vào hiệp ước vạn quốc và hòa ước Briand Kellog thì đối với các nước có chân Hội đồng Nhật phải giữ đủ chức trách.

Buổi trưa Hội đồng họp — không có đại biểu Trung-hoa và Nhật dự — để xét đơn của Tàu thỉnh cầu Đại hội đồng họp. Hội đồng đọc tờ phản kháng của Nhật nói rằng đơn Tàu không đúng hạn định. Muốn đủ điều chắc chắn, Hội đồng định hỏi ý kiến các nhà pháp luật. Chắc trước hôm thứ sáu này vị tất đã có kỳ hội đồng nào.

Tình hình Thượng-hải

Thượng-hải, 19 Février. — Theo tin tức chẳng rõ thực hư thế nào, thì quân Nhật đóng khắp vùng phía Đông đường xe hỏa Thượng hải Ngô Tùng, từ phố Hồng khẩu đến vùng Ngô tùng. Theo các tin đó trường đua ngựa Giang Nam, trường Đại học Fun Tan và làng Giang Loan đều bị quân Nhật đóng. Tại làng này thấy xảy ra mấy đám cháy!

Sáng hôm nay Nhật sẽ khởi thế công về phía sông Hoàng phố, qua Chân Như trên đường xe hỏa Thượng hải đi Nam kinh, ở mạng tây nhà ga Hạp bắc.

Một viên đạn đại bác Tàu bắn trúng chiến hạm Nhật «Yubari» đóng ở Ngô tùng. Theo tin của người Tàu thì hai chiếc máy bay Nhật bị đánh rơi ở Giang Loan.

Thượng hải 20 Février. — Hồi 8 giờ rưỡi sáng hôm nay quân Nhật lại bắt đầu giao chiến ở Ngô tùng và Thượng hải. Chiến hạm Nhật lại ném bom vào Ngô tùng, còn bộ binh thì bắn súng vào Hạp bắc. Tuy người Tàu phản kháng, lục binh Nhật bắn vẫn tiến về miền Ngô tùng.

Quân Nhật đã chiếm trường đua ngựa Kiangnan ở giữa đường Thượng hải đến Ngô tùng. Quân Nhật dùng xe quả sơn giao chiến, ở Hạp bắc chưa đánh nhau.

Hình như người Nhật muốn rút quân dọc theo đường Ngô tùng đến Thượng hải và lập căn bản ở đường thiết lộ Ngô tùng đến Thượng hải sau khi đánh đuổi quân Tàu ở Hoàng phố.

Viên lãnh sự Anh đã báo trước cho đàn bà con trẻ Anh phải dự định sẵn để dời đi nơi khác.

Người Nhật bắn trái phá vào Thượng-hải trong lúc ban đêm

Đêm hôm qua Chiến hạm Yubari và 5 chiếc diệt ngư lôi hạm Nhật đã bắn trái phá vào đồn lũy ở Ngô tùng. Súng Nhật đóng ở Hồng khẩu bắn vào mặt trận Tàu ở Hạp bắc. 22 chiếc xe quả sơn tiến về phía Bắc làng Giang vân.

Quân Nhật vẫn đánh nhau ở Ngô tùng và Thượng hải quân số có tới 1.4000 người. Mới đây quân Nhật ở Ngô tùng vẫn tiến về phía tả, bắc làng Giang vân.

Tương [illegible] của sung ba về quân đã đem vây ba mặt làng Giang vân. T. n. Ar. p.

Trận huyết chiến ở Hạp bắc trong lúc trời mưa tuyết to

Đêm mùng 7, trời ra tuyết lớn, quân Nhật và quân Tàu huyết chiến suốt đêm, tiếng súng bắn liên thanh đến sáng, hai bên đánh nhau bằng gươm dao, người bị thương lăn ra đầy đồng. Quân Nhật không tiến lên được. Sáng sớm ngày 8, hơn nghìn quân Nhật do cầu Dương-gia ở phía bắc pháo đài Ngô tùng đi quanh đánh Ngô tùng, cùng thời 7 chiếc quân hạm ở Hoàng phố bắn súng trái phá trợ chiến. Quân Tàu cự chiến rất dữ dội. Tám giờ sáng một đại đội Nhật ở bến Trương-hoa lên bộ đánh nhau với quân Tàu ở cầu Dương-gia. Đến trưa, quân Nhật núng thế phải lui hơn một dặm.

Lại có tin rằng trưa ngày 8, quân Nhật ở Hồng-khẩu và Ba-tử-trường dùng trái phá đánh bộn phương quân Tàu. Cùng lúc ấy hơn nghìn quân Nhật ở đường Bảo-hưng trong Hạp-bắc tiến đánh, quân Tàu ứng chiến trong hai giờ rồi bỏ lui ngay, quân Nhật tiến xông vào trận địa quân Tàu, không ngờ phục binh Tàu đều xô ra, đạn bắn như mưa, quân Nhật không kịp lui chết hơn 700 người. Đến hai giờ chiều lại đánh nhau dữ dội ở cầu Bát-tự.

Quân Nhật đánh Ngô tùng bị thua to

Tin Thượng-hải nói rằng ngày 8 hai đường Hạp-bắc và Ngô-tùng đánh nhau cũng dữ dội. Quân Tàu ra sức chống đánh, được đại thắng, giết được hai nghìn quân Nhật, hủy được một chiếc máy bay, 4 chiếc xe thiết giáp và nhặt được vô số chiến phẩm.

Đêm mùng 8, hai nghìn lục quân Nhật và một đội lục chiến hơn 400 người, giữ phía nam bến Uẩn-tảo, cùng quân Tàu đánh nhau suốt đêm. Hồi 6 giờ sáng ngày 9, quân Nhật có 5 chiếc xe ô tô chở thêm viện quân đến Ngô-tùng khi đi gần đến bến Uẩn-tảo, vì đi lanh quá, đổ lăn xuống chiến hào, bị chết và bị thương rất nhiều.

Lại có tin rằng ngày 8 quân Nhật xung phong đến vài mươi lần đều bị quân Tàu đánh lui. Ngày 9 lại tiến đánh, đội lục chiến đi 75 chiếc xe hơi đến đánh bến Uẩn-tảo, khi qua đường Quân-công, có 30 chiếc đều bị đổ xuống chiến hào, chết hại rất nhiều, còn 30 chiếc đều phải bỏ lui về.

Trận đánh nhau bằng máy bay

Tin Thượng-hải nói rằng cứ lời một người ngoại quốc đi xem đánh nhau về nói ngày 6 ở khu tây tô giới, không quân của hai bên Trung Nhật đánh nhau dữ dội. Máy bay chiến đấu của Nhật cùng máy bay Tàu đánh nhau cộng có 6 cái, đương lúc đánh nhau dữ dội, có một chiếc máy bay Nhật bị đạn rơi xuống gần bến sông. Máy bay Tàu bay cao hơn máy bay Nhật dùng súng cối xay bắn xuống, cùng thời quân Tàu ở dưới đất cũng bắn lên máy bay Nhật vì bị trên dưới giáp đánh, chừng 40 phút đồng hồ, không chống nổi phải lui về ngả sông Hoàng phố.

Sáng hôm ấy ở Nam-kinh có hai đội máy bay cộng 18 chiếc đến Thượng-hải để trợ chiến.

Lại có tin rằng hồi 10 giờ sáng ngày 6 có 9 chiếc máy bay Nhật đến ném bom phá Châu-như, 8 chiếc máy bay Quảng-đông lập tức bay lên ứng chiến. Hai bên bắn nhau luôn một giờ đồng hồ, một chiếc máy bay Nhật bị rơi, ba người Nhật bị chết cháy. Bên quân Tàu bị hủy một toa xe hỏa, và bị sạt một góc trường đại học Kị-nam. Tại Nam-tường và Hạp-bắc có hai chiếc máy bay Nhật bị bắn rơi, cả người và máy bay đều nát tan tành.

Các máy bay Quảng-đông bay lên Thượng-hải để trợ chiến, trước sau có 10 chiếc.

Lại có tin rằng 9 giờ sáng ngày 6, bốn chiếc máy bay khu trục Nhật đi kèm 12 chiếc máy bay ném bom đến phá Hạp-bắc, ném mấy quả bom xuống, nhưng không thiệt hại gì, rồi 8 chiếc bay đến Nam tường, 8 chiếc bay đến Chân-như, chực phá đài vô tuyến. Có ba chiếc máy bay Tàu bay lên ứng chiến, đánh nhau trong nửa giờ, một chiếc máy bay Nhật rơi. Đến chiều lại có 6 chiếc máy bay đến ném bom xuống Hạp bắc, máy bay Tàu bay lên ứng chiến, máy bay Nhật liền bay về.

Trong trận đánh nhau ngày 9 quân Nhật lại chực đánh lấy Ngô tùng, mấy chiếc máy bay Tàu do viên đội trưởng Hoàng-đức-Toản chỉ huy, ném bom xuống hạm đội Nhật, bên quân Nhật cũng phái 5 chiếc máy bay chiến đấu, cùng Hoàng đánh nhau ở trên khoảng Hoàng dùng súng cối xay, bắn rơi được ba chiếc máy Nhật, còn hai cái bị thương. Lúc đánh nhau hăng, Hoàng đã bị thương, nhưng vẫn gắng sức đánh, sau vì đau quá không gượng được nữa, cả người lẫn máy đều rơi xuống trận địa, mang vào y viện cứu chữa, vì thương nặng nên chết ngay.

Ngô bội Phu quyết tuyên chiến với Nhật

Có tin Bắc bình nói rằng Ngô-bội-Phu chủ trương cự tuyên chiến với Nhật. Ngô nói việc tuyên chiến với Nhật không khác gì là biểu lộ cái ý chung của cả quốc dân, cho nên đã thành ra lời công luận cả nước, tôi tin rằng đối với Nhật chỉ có đánh với là đường sống, còn đều là đường chết cả. Hiện Ngô có bàn nên lập cuộc mộ quyên lớn để lấy một số tiền cứu nước, làm số tiền kinh phí về việc đánh nhau với Nhật, giao cho bốn nhà ngân hàng thu. Lời thông điện về việc ấy, nội nhật sẽ phát ra, ý Ngô cho là có thể quyên được vài ức vạn đồng, đủ làm số kinh phí đánh nhau với Nhật trong ba năm.

Tướng lĩnh đạo quân 19 thề chết chống Nhật

Tướng lĩnh đạo quân 19 là Tưởng-quang-Nai, Thái-đình-Khải, Đái Kích thông điện đi các nơi đại ý nói rằng: nước Nhật đem hết sức hải, lục, không quân đánh nhau với quân ta, chết và bị thương rất nhiều. Quân quân ta đều một lòng trung dũng, cố chết không lui, mong đồng bào trong ngoài một lòng phấn khởi, giúp đỡ cho cả hai đường vật chất và tinh thần.

Tiếp được lời điện ấy Trần-tế-đường Tổng tư lệnh quân Quân đông đã trích giúp 500 vạn đồng, còn các nơi cũng đều lục tục gởi tiền và khí giới đến giúp.

Lời bàn hỏi của Thái Đình Khải

Viên ký giả có vào yết kiến Thái-đình-Khải quân trưởng đạo quân 19 là người có chiến công rất to trong cuộc chiến tranh này, có hỏi về tình hình chiến tranh, Khải đáp như sau này:

«Chúng tôi mấy lần cùng quân Nhật giao chiến coi như cuộc đi chơi vui ở ngoài nội, không coi là việc khó khăn, gì, vì đã vì nước bỏ mình coi chết như không về vậy. Tôi đánh với Nhật, là vì giữ vững Thượng-hải mà đánh, cuống cự quân Nhật xâm phạm lãnh thổ nước tôi mà đánh, cho nên tôi được nhân dân Trung quốc làm hậu thuẫn, mà đến lúc khẩn yếu tôi quyết đánh đến đạn hết người chết mới thôi. Chỉ xin quí ký giả thay chúng tôi nói rõ cho người thế giới biết rằng chúng tôi đánh với quân Nhật là vì tự giữ mình, chứ không phải tiến đánh quân Nhật»

Viên ký giả lại hỏi về cái cái tin chính phủ Nhật phái thêm một sư đoàn đến Thượng hải, Thái hăng hái nói:

Tốt lắm! chúng tôi lần này cùng quân Nhật giữ nhau, còn hiềm là buồn tẻ lắm, không khác gì là trò chơi trẻ con, chúng tôi rất hoan nghênh có một cuộc chiến tranh này.

Trương tôn Xương tỏ ý quyết tuyệt với Nhật

Trước kia Trương thất thế, phải bỏ Sơn-Đông chạy sang Nhật. Hồi năm ngoái Trương ở Nhật trở về Đại-liên là đất tô tá của Nhật, khi mới xảy ra việc Mãn châu, có tin là người Nhật lợi dụng Trương, sau bà mẹ Trương ở Bắc bình có gửi thư cho Trương, giục mau mau về Bắc-bình, nếu để Nhật lợi dụng thì bà tự tử. Vâng theo lời mẹ Trương phải trở về ngay Bắc-bình, để tỏ ý với quốc dân là không để người Nhật lợi dụng. Hôm mới rồi Trương ở Bắc bình có làm tiệc đãi các báo có nói: người Nhật dù chiếm Đông-tam-tỉnh, nhưng trong nước nếu không có nội loạn thì chỉ trong 10 năm là có thể lấy lại được cả.

Trương lại muốn tỏ ý quyết tuyệt với Nhật, nên các vợ lẽ để ở Đại-liên, đều gọi về Bắc-bình cả. Còn nhà cửa và các đồ dùng ở Đại-liên, đều sai người đến lấy giá rẻ bán hết cả, từ đây Trương sẽ ở luôn trong nước.

Dịch báo Tàu (T. B. T. V.)

Một bữa tiệc tại nhà Pháp Nhật ở Đông kinh (Nhật)

Đông kinh, 16 Février. — Tại nhà Pháp Nhật ở Đông kinh có thiết đãi ngoại giao tổng trưởng Nhật là Yoshizawa và lãnh sự Nhật ở Paris là Nagaoka. Ông Yoshizawa bày tỏ tình bạn bè cùng với ông De Martel, lãnh sự Pháp, trong 20 năm nay. Ông De Martel lại nói với ông Nagaoka rằng ông ta sẽ gặp nhiều người có lòng thiện với ông ở Pháp. Ông sau này lại nói chắc rằng người Pháp hay sùng công lý, và sẽ hiểu rõ tình thế nước Nhật hiện nay.

NỘI CÁC PHÁP THÀNH LẬP

Tòa Nội các Laval đổ. Ông Painlevé đương ra lập Nội các khác Nhưng vì ông muốn giữ bộ Nội vụ về phần ông, mà các đảng phái về đa số không chịu, thành ra ông cũng phải thối bước, mà nhường công việc lại cho ông Tardieu.

Tin ngày 21 février, cho hay tòa Nội các Tardieu đã thành lập như sau này:

Thủ tướng kiêm ngoại giao bộ :	Tardieu
Hình bộ kiêm việc kiểm soát các việc hành chính :	Paul Reynaud
Nội vụ bộ :	Mahieu
Tài chánh bộ :	Flandin
Quốc phòng bộ :	Piétri
Học bộ :	Mario Roustan
Trợ cấp bộ :	Champetier de Ribes
Lao động bộ :	Laval
Y chánh bộ :	Blaisot
Công tác kiêm Giao thông và Thương thuyền bộ :	Germier
Canh nông bộ :	Chauveau
Thương mại kiêm Bưu điện bộ :	Louis Rollin
Thuộc địa bộ :	De Chappedelaine

Các vị thứ trưởng

Phó thủ tướng :	Cathala và Pétoche
Nội vụ bộ :	Eonlon
Tài chính bộ :	Perreau Pradier
Quốc phòng bộ :	Pourd. Rie e
Công tác kiêm Giao thông bộ :	De Pechin
Du lịch	Gaston Gérard

Vậy là trong tòa Nội các mới này rút bớt đi 7 vị kiêm tòa Nội các trước, [illegible] hợp ý cả hai nghị viện bộ [illegible] sách nay do bộ Tài chánh kiêm bộ [illegible] Thương mại bằng không nữa, do bộ Công tác kiêm; bộ Bưu điện nữa do bộ Thương mại kiêm. Lại đặt thêm ra bộ quốc phòng, phó thủ tướng và ty kiểm sát các việc hành chính.

Xét ra trong 13 vị tổng trưởng và 6 vị thứ trưởng trong tòa Nội các Tardieu lần này thuộc về các đảng phái như sau này:

1 vị trong đảng Cộng hòa xã hội: Mario Roustan.

2 vị trong đảng độc lập: Laval Foulon

4 vị trong đảng cấp tiến: Mahieu, de Chapedelaine, Guernier, Gaston Gérard.

7 vị trong Cộng hòa tả đảng: Tardieu, Flandin, Piétri, Rollin, Chauveau, Pelsche, Perreau, Pradier.

2 vị trong Tả đảng xã hội và cấp tiến: Cathala, Richet.

2 vị trong đảng liên hiệp dân chủ: Ronld, Blaisot.

1 vị trong đảng dân chủ: Champetier de Ribes

2 vị trong đảng liên hiệp dân chủ và xã hội: Paul Reynaud, Péchin.

Hồi qua nửa đêm, quan Tổng trưởng đã đưa các vị trong tòa Nội các mới vào yết kiến quan quốc Doumer.

Thứ ba này tòa Nội các mới sẽ yết hai nghị viện.

Thuốc cai nha phiến

Cảnh đã từng qua cái cảnh nghiền
Chửa chừa hút hút mấy mươi niên
Đèn khêu thí nghiệm công bao quản
Sách thuốc tinh tường đã cứu nghiền
Hoàn thuốc tài tình hay quá thánh
Người nghiền lúc uống sướng bằng tiên

Năm câu hỏi dưới thưa minh bạch
Nặng nhẹ đoán xong gửi thuốc liền

1. Nghiện ngày mấy bữa?
2. Mỗi bữa mấy phân, hay mấy đồng cân?
3. Xái ăn mấy lượt?
4. Có táo nuốt không?
5. Người khỏe hay yếu?

Nguyên sư tòa thượng hạng thông phán

TRẦN-ĐỨC-CẢNH

39 phố Cửa-trường

(Tonkin) Namdinh

CÁCH ĐIỀU-TRỊ THEO PHƯƠNG NỘI-ÂM để chữa

BỆNH GIANG-MAI bằng thuốc bánh **SIGMARGYL**

Thuốc SIGMARGYL trác có ba thần hiệu đã thí nghiệm về Bệnh Giang-Mai, thuốc SIGMARGYL này chữa ngay ở máu và ở các nơi bệnh chứng tồn-thương, cả các thời-kỳ của bệnh Giang-Mai. Không quan-ngại gì, không tổn-hại gì đến tì vị, thuốc này là một thứ thuốc trác hay, có các tay thầy thuốc chuyên-môn chứng-thực và lại có công-hiệu:

THAY ĐƯỢC THUỐC TIÊM

Chế ra tại LABORATOIRE CHIMIOTHÉRAPIQUE số 2, Place du Théâtre-Français, PARIS

Thuốc SIGMARGYL bán tại các hàng bào-chế tây ở thuộc-địa.

ở Huế: Pharmacie IMBERT

NHIỀU NGƯỜI BỊ:

PHONG-TÍCH

«CON CHIM»

Bịnh Phong-Tích đàn ông, đàn bà sức kém thường hay bị, nhất là từ 25 đến 50 tuổi hay bị lắm, vì:

1 là: Khi cơm no, rượu say, vội ham tình dục;

2 là: Khi mệt nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay,

nên thụ bịnh: gọi là Phong-tích. Khi thụ bịnh, thấy đầy hơi, tức cổ, tức ngực, cơm không muốn ăn, ăn thì hay ợ thường đau bụng đau lưng, chân tay mỏi mệt. Bị lâu năm sắc mặt vàng, da bụng dầy.

Mới bị uống 1, 2 liều, lâu 4, 5 liều, uống không công phạt, đóng bịnh ắt thấy đi [illegible] hoặc khỏi ngay. Mỗi liều chia hai bận uống giá 0p40

VÕ-ĐÌNH-TÂN, 178 bis. Route Le bitray HAIPHONG ĂN TỪ Kim tiền năm 1926

ĐẠI LÝ TRUNG-KỲ:

HUẾ	: Hiệu VĨNH HƯNG phố Gia Long
TOURANE	: THÁI VIÊN phố Musée và NGUYỄN THỊ HUỆ phố Đỗ hữu Vị.
QUANGNGAI	: NGUYỄN NGỌC ANH Thạch-Trụ, Mộ Đức và CHẾ HOÀNG à Sông vệ
NHATRANG	: MỘNG LƯƠNG THƯ-QUÁN
TAMQUAN	Hiệu ông ĐỘI-CHÂN
VINH	: Hiệu SINH HUY, phố Gare.
DALAT	: ĐINH VĂN CHÂU Librairie
FAIFOO	: HOÀNG BẮC VINH tân, phố Pont Japonais.
DONG-HOI	: Lê Quỳnh Commerçant

Khắp ba kỳ có Đại-lý bán cả.

Sách thuốc Việt-Nam

Do nhà nghiên cứu khoa thuốc Việt nam xuất bản, nó rõ căn nguyên các bệnh, phép xem mạch, phép trị bệnh, bằng thuốc ta, làm toàn bằng chữ Quốc ngữ, dễ hiểu, dễ thuộc.

Về phần «TÍNH CÁC VỊ THUỐC», nói rõ cách phân biệt thiệt, giả, tốt, xấu, hình, chất, khí, vị, phép bào-chế, rất kỹ càng.

Một bộ 6 quyển và «tính các vị thuốc» 3 quyển, mỗi quyển 0$30, cước mỗi quyển 0$13

Ngài nào mua cả chín quyển, gửi tiền ngay một lúc, tính giá 3$30 cả cước. Mua sách xin giả tiền trước.

Đã ra đến quyển thứ tư

Thơ và mandat gửi cho M. NGUYỄN-XUÂN-DƯƠNG

123 phố Khách, NAM-ĐỊNH

YÊU NƯỚC PHẢI YÊU NGHỀ

Thuốc là nghề rất quan hệ cho tính mạng loài người. Nghề thuốc nam ngày nay suy đồi quá, Nhà thuốc **NAM-THIÊN-ĐƯỜNG** *hết lòng nghiên cứu để bảo tồn thuốc nam, hiện đã chế tạo đủ hết các thứ thuốc cao, đơn, hoàn, tán rất linh nghiệm, đã được bằng nhà nước cấp khen, xin các ngài đồng bang chiếu cố mua dùng thuốc* **NAM-THIÊN ĐƯỜNG**, *để chấn hưng cho nghề thuốc nam.*

Nhà thuốc **NAM-THIÊN-ĐƯỜNG** *cần dùng nhiều người làm Đại-lý ở các tỉnh* **TRUNG-KỲ, NAM-KỲ, AI-LAO** *và* **CAO-MÊN**, *ngài nào sẵn lòng làm Đại lý, xin cứ viết thơ lấy trương trình và catalogue.*

Bản đường mới chế ra thứ dầu **Nam-Thiên-Quất-Thần** *là thứ dầu Nội hóa rất tốt rất quí, xưa nay chưa có thứ dầu nào tốt bằng, người Việt nam nên dùng dầu Nam Thiên, có bán tại các nhà Đại lý ở các tỉnh.*

NAM-THIÊN-ĐƯỜNG

46, rue Bac ninh à NAM-DINH

Magasin de Soieries

TÂN-LỢI

138 - 140, Bd Tổng-đốc-Phương

CHOLON

Bổn hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng Tàu, hàng Thượng-hải, như là tình, xuyến, trừu, cẩm nhung, cẩm-châu v. v... Hàng thiệt tốt, thiệt bền, hàng nhuộm đen mặc đến rách không bề sợ phai trổ. Bán lẻ đủ các thứ hàng Bombay, hàng Nhựt-bổn v. v... Khăn đội đầu rất và thêm nhiều kiểu, nhiều màu thiệt đẹp.

Trữ bán sỉ và lẻ đủ các thứ màu nhuộm của Tây hiệu «Teinture Idéale» danh tiếng thuở nay ở Nam-kỳ.

Bánh hộp biscuits «Kim-Thới» của bổn hiệu chế tạo chẳng khác nào biscuits mới ngon choisis của Tây, được nhiều người khen ngợi. Bán lẻ mỗi hộp 0$75 tại bổn hiệu (mua sỉ có huê hồng).

Ở Bắc-kỳ có bán ở hiệu Quảng-vạn-Thành Nội hóa N° 120 Bonnal Haiphong, giá mỗi hộp là 0$80.

Bổn hiệu buôn bán đã mấy chục năm cùng các tỉnh Trung-kỳ và Bắc-kỳ. Ở xa xin viết thơ về thương nghị.

TÂN - LỢI

138-140, Bd Tổng-đốc-Phương — CHOLON

BAC-NINH

Bệnh quỷ đá có thuốc tiên!!

Nếu ai mắc LẬU, hay TIM-LA, hay LẬU nhập CỐT nghĩa là khỏi rồi hễ trong người nhọc mệt thức đêm uống rượu thì sáng có mủ, hay trong thời nó buốt [illegible] vì các vi-trùng GONOCOQUE nó ăn vào trong xương, trong máu, hễ trở giời thì như vậy, bệnh này rất nguy hiểm và chuyền nhiễm, nếu để cho lên BÀ thì người ấy mắc bệnh đau GIA-CON (Métrite) khí hư, huyết bạch, băng huyết v. v. thì sinh đẻ rất kém, nếu đẻ con thì hay hỏng mắt, còn TIM-LA nhập CỐT, người khỏi như trong máu trong xương còn vi-trùng SPIROCHETE DE SCHANDINE cho nên trở giời hay sốt, đức đầu, đau mình, đau các đầu xương, chân tay mỏi mệt, các cái nọc này nó chuyền-nhiễm rất là nguy hiểm, vì thế cho nên ta nhiều người để rồi, đẻ ra bại ra học, đẻ con thừa cái nọc, thiên cái kia, ta cho là đồ quấy ngộ, vì cái nọc này nó chuyền-nhiễm sang tự lúc thụ thai, nếu mắc bệnh không tìm được thứ thuốc thần hiệu này thì các nọc ấy nó chuyền nhiễm sang mấy mươi đời, như cha sang đến cháu chắt, v. v. vì thế nhiều người thế không có bệnh gì xem máu thì trong có vi-trùng TIM-LA, còn như bệnh NỞ LOÉT (Chancre-mou), bệnh này nó cũng có vi trùng BACILLE DE DUCREY, các vi-trùng này nó cũng ăn vào trong xương, trong máu, nó cũng nguy hiểm như TIM-LA, bệnh này cũng có nhiều người thiệt hại đến thân thể, vậy các ngài mắc phải các bệnh này dù nặng, hay bệnh nhập CỐT mấy mươi năm, hay mới mắc phải, thì lập tức dùng ngay thuốc HIỆU HOÀNG-VĂN-ẤP, số nhà 67 phố Ninh-xá Bắc-ninh (Tonkin), thế nào cũng phải mau khỏi, và rút hết nọc, người có bệnh uống thuốc vẫn đi lại làm ăn như thường, khỏi bao giờ không biết, thực thế vậy, nếu lên BÀ có thai uống cũng được không hại gì cả, thuốc LẬU, 1p60. TIM-LA 2p00, thuốc CHANCRE-MOU cả uống và bôi 2p00, ĐẠI-LÝ LÊ-NAM-HƯNG Commerçant Rue de Gia-long à PHAN-THIẾT, PHÚC HÀ 87 Rue des Médicaments (Phố Hàng-Bát) à HANOI HỒ-VĂN-CHIÊU chez Vinh xuân hiệu commerçant của Tây à QUẢNG-NGÃI, Lưu-thành-Tạp Hàng-phố Công-Sơ à Longxuyên, Annam dược phòng, chủ-nhân Lê-ngọc-Thanh, route Camau à Bạc-liêu «Cochinchine» nếu ngài muốn mua thì gửi thơ một ít tiền trước [illegible] hiệu gửi nhận hóa giao ngân rả hàng [illegible] bản-hiệu.

Cô-tinh Bổ-Thận hoàn

Bệnh khí hư như khí loang khí lạnh, thường sanh ra chứng

Mộng tinh, *(đêm ngủ thấy đi lại với đàn bà mà tinh khí xuất ra)*

Di-tinh, *(Vì nhọc mệt quá đêm ngủ mê man, bại hoại trong thân thể, mà tinh khí tự nhiên xuất ra dầm dề không biết)*

Hoạt-tinh, *(đi lại với đàn bà tinh khí chóng xuất, hoặc vừa lại với đàn bà là đã xuất ngay)*

Thuốc này bán buôn bán lẻ hoặc muốn làm đại-lý hỏi tại hiệu

SINH-HUY

N° 44 Rue Maréchal Foch à VINH

CÓ THỢ CHUYÊN-MÔN LÀM KHĂN XẾP

Khăn nhiễu tây tốt đặc biệt, toàn tơ cát nơi, không phai mùi, mỗi cái	3$50
Khăn nhiễu tây thứ tốt	2.60
Khăn nhiễu tây thứ vừa	2.00
Khăn lượt tây thứ tốt	2.50
Khăn lượt tây thứ vừa	1.80
Khăn lượt ta thứ tốt	2.40
Khăn lượt ta thứ vừa	1.70

MUA BUÔN THỨ HOA-HỒNG 20%

Các thứ khăn làm theo kiểu Bắc, kiểu Vinh, kiểu Huế, tùy theo ý quý khách. Hàng gởi theo cách lãnh hóa giao-ngân. Cước phí về phần quý khách trả. Không vừa ý xin gởi về đổi.

Hàng rét mới về thêm áo Pull'Over cùng mũ feutre, và mũ Simili-Velour

Đó là do tinh khí bại cơ, thận suy sa, hại. Chứng này khi mới bị thường hay mỏi vai, đau lưng, nhức đầu, ít ăn, đêm ngủ không yên giấc hay giật mình, hay khiếp sợ, đi đứng bần thần, sinh ra lười biếng. Nếu biết thuốc mà trị ngay thì đỡ tốn tiền mà bịnh lại chóng khỏi; nếu để lâu không chữa, đến nỗi sinh ra chứng mộng tinh, di tinh, hoạt tinh như đã kể trên rồi thì rất có hại đến đường sinh dục, con cái hiếm muộn cũng vì đó mà ra.

Xét bệnh này phần nhiều người mắc lắm trong khoảng 18 tuổi đến 50 tuổi ít người tránh khỏi được.

Thời buổi cạnh tranh, yếu thua mạnh được mọi người đều phải lo riêng phận sự, mới mong có sống còn, vì vậy mà kẻ làm việc bằng tinh thần thì lao tâm quá độ, lo nghĩ thái quá mà sinh ra; kẻ lao động thì lao lực suốt ngày, làm việc quá sức khỏe của mình mà sinh ra; có kẻ vì sắc dục vô tiết, rượu chè thức đêm mà sinh ra; cũng có kẻ chơi bời quá độ, mắc phải bệnh lậu và giang mai sau khi khỏi rồi không có thuốc ngăn ngừa, nên bệnh khí hư thận suy cũng do đó mà sinh ra. Muốn cho bệnh ấy chẳng phát ra, hoặc đã phát ra mà muốn trị cho khỏi thì phải lập tức dùng 5 lọ CÔ-TINH BỔ-THẬN giá 5$00 là chóng khỏi. Hằng ngày dùng luôn thì bệnh không bao giờ tái phát mà lại còn bồi sức lực bổ tinh thần. Thiệt là một môn thuốc do quang tự duyên niên rất là bổ ích cho đời.

Câu chúc năm mới

Trăm hoa nở, vườn xuân đỏ ối,
Vẽ thiều quang năm mới Nhâm-Thân
Chúc mừng giống dõi Văn Thân
Sĩ, nông, công, cổ, tứ dân thịnh giàu,
Bể học rộng năm châu bờ bến
Thợ trăm nghề đủ ngón tài hoa
Gấm thêu rạng rỡ sơn hà
Văn minh tiến bộ bước nhà về vang.
An-Thành hiệu điểm trang cách mới
Kiểu mẫu giày đủ lối «Ba-lê»
Lại thêm dệt áo Lô-ve
Ngoài êm trong ấm bao tơ rõ ràng
Qui nhân xem lại cho tường.

Adresse:

AN-THÀNH

37 — Phố Hàng Đào — 37

HANOI

Imprimerie TIẾNG-DÂN — HUẾ

Directeur Gérant: HUỲNH-THÚC-KHÁNG